# **PHẦN I. NGUYÊN TẮC TẬP HỢP VÀ CÔNG BỐ DANH MỤC ĐIỀU KIỆN ĐẦU TƯ ĐỐI VỚI NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI**

1. Danh mục điều kiện đầu tư đối với nhà đầu tư nước (sau đây gọi tắt là “Danh mục”) được rà soát, tập hợp theo quy định tại Khoản 1 Điều 13 Nghị định 118/2015/NĐCP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư (sau đây gọi tắt là Nghị định 118). Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ tổng hợp ngành, nghề và điều kiện đầu tư đối với nhà đầu tư nước ngoài quy định tại các điều ước quốc tế về đầu tư, luật, pháp lệnh và các nghị định liên quan (có hiệu lực tính đến ngày 27/12/2015). Danh mục bao gồm

1.1 ngành, phân ngành dịch vụ quy định tại Biểu cam kết của Việt Nam trong WTO và điều ước quốc tế về đầu tư khác;

1.2 ngành, phân ngành dịch vụ chưa cam kết hoặc không được quy định tại Biểu cam kết của Việt Nam trong WTO và điều ước quốc tế về đầu tư khác mà pháp luật Việt Nam có quy định về điều kiện đầu tư đối với nhà đầu tư nước ngoài trong các luật, pháp lệnh, nghị định liên quan.

Danh mục không bao gồm ngành, phân ngành dịch vụ chưa cam kết hoặc không được quy định tại Biểu cam kết của Việt Nam trong WTO và điều ước quốc tế về đầu tư khác mà pháp luật Việt Nam chưa có quy định về điều kiện đầu tư đối với nhà đầu tư nước ngoài.

1. Các điều ước quốc tế về đầu tư được tập hợp, bao gồm:
2. Biểu cam kết của Việt Nam trong WTO (2007);
3. Hiệp định đầu tư toàn diện ASEAN ACIA (2009);
4. Hiệp định khung ASEAN về Dịch vụ AFAS(2014);
5. Hiệp định thương mại tự do giữa:

* ASEAN với Trung Quốc – ACFTA (2005);
* ASEAN với Hàn Quốc – AKFTA (2007);
* ASEAN với Australia/New Zealand – AANZFTA (2009);
* ASEAN với Ấn Độ AAFTA (2010);
* ViệtNam với Hàn Quốc – VKFTA (2015).

(Các Hiệp định trên sau đây gọi tắt là FTAs)

1. Hiệp định về Quan hệ đối tác kinh tế toàn diện giữa ASEAN và Nhật Bản –AJCEP (2008);
2. Hiệp định về quan hệ thương mại Việt Nam – Hoa Kỳ BTA(2000);
3. Hiệp định về tự do, xúc tiến và bảo hộ đầu tư Việt Nam – Nhật Bản (BIT Việt – Nhật) (2003); Hiệp định đối tác kinh tế giữa Việt Nam với Nhật Bản – VJEPA (2008).
4. Trong trường hợp có sự thay đổi về điều kiện đầu tư liên quan đến tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế; hình thức đầu tư; phạm vi hoạt động đầu tư; đối tác Việt Nam tham gia thực hiện hoạt động đầu tư và điều kiện khác theo quy định tại điều ước quốc tế về đầu tư, luật, pháp lệnh và nghị định thì điều kiện đầu tư đối với nhà đầu tư nước ngoài đăng tải trên Cổng thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài sẽ được cập nhật, sửa đổi, bổ sung tương ứng.

**PHẦN II. MỘT SỐ ĐIỂM LƯU Ý TRONG ÁP DỤNG DANH MỤC**

1. Điều kiện đầu tư đối với nhà đầu tư nước ngoài là điều kiện nhà đầu tư nước ngoài phải đáp ứng khi thực hiện hoạt động đầu tư trong những ngành, nghề đầu tư có điều kiện đầu tư đối với nhà đầu tư nước ngoài theo quy định tại điều ước quốc tế về đầu tư, luật, pháp lệnh và nghị định có liên quan.

Điều kiện đầu tư đối với nhà đầu tư nước ngoài bao gồm: tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế; hình thức đầu tư; phạm vi hoạt động đầu tư; đối tác Việt Nam tham gia thực hiện hoạt động đầu tư và điều kiện khác theo quy định tại các điều ước quốc tế về đầu tư, luật, pháp lệnh và nghị định có liên quan.

Điều kiện đầu tư đối với nhà đầu tư nước ngoài áp dụng trong các trường hợp: (i) Đầu tư thành lập tổ chức kinh tế; (ii) Đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp trong tổ chức kinh tế; (iii) Đầu tư theo hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh; (iv) Nhận chuyển nhượng dự án đầu tư hoặc các trường hợp tiếp nhận dự án đầu tư khác; (v) Sửa đổi, bổ sung ngành, nghề đầu tư kinh doanh của tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.

1. Nhà đầu tư nước ngoài thực hiện hoạt động đầu tư thuộc các ngành, phân ngành khác nhau phải đáp ứng toàn bộ điều kiện đầu tư đối với các ngành, phân ngành đó.
2. Nhà đầu tư nước ngoài thực hiện hoạt động đầu tư phải tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế Việt Nam là thành viên mà nhà đầu tư nước ngoài thuộc đối tượng điều chỉnh.
3. Nhà đầu tư nước ngoài thuộc đối tượng điều chỉnh của các điều ước quốc tế về đầu tư có quy định khác nhau về điều kiện đầu tư thì nhà đầu tư đó được lựa chọn áp dụng điều kiện đầu tư quy định tại một trong các điều ước quốc tế đó. Nhà đầu tư đó phải tuân thủ quy định tại mục b Khoản 2 Điều 10 Nghị định 118.
4. Nhà đầu tư là công dân Việt Nam đồng thời có quốc tịch nước ngoài được quyền lựa chọn áp dụng điều kiện đầu tư như quy định đối với nhà đầu tư trong nước hoặc nhà đầu tư nước ngoài. Nhà đầu tư đó phải tuân thủ quy định tại Điều 11 Nghị định 118.
5. Nhà đầu tư nước ngoài thuộc vùng lãnh thổ không phải là thành viên WTO thực hiện hoạt động đầu tư tại Việt Nam được áp dụng điều kiện đầu tư như quy định đối với nhà đầu tư thuộc quốc gia, vùng lãnh thổ là thành viên WTO, trừ trường hợp pháp luật Việt Nam hoặc điều ước quốc tế giữa Việt Nam và quốc gia, vùng lãnh thổ đó có quy định khác.
6. Đối với những ngành, phân ngành mà nhà đầu tư nước ngoài đáp ứng điều kiện đầu tư đối với nhà đầu tư nước ngoài, Cơ quan đăng ký đầu tư xem xét, quyết định việc cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc đăng ký góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của Luật Đầu tư.
7. Đối với những ngành, phân ngành dịch vụ chưa cam kết hoặc không quy định tại Biểu cam kết của Việt Nam trong WTO, điều ước quốc tế về đầu tư khác nhưng pháp luật Việt Nam đã có quy định về điều kiện đầu tư đối với nhà đầu tư nước ngoài thì áp dụng theo quy định của pháp luật Việt Nam.
8. Đối với những ngành, phân ngành dịch vụ chưa cam kết hoặc không quy định tại Biểu cam kết của Việt Nam trong WTO, điều ước quốc tế về đầu tư khác mà pháp luật Việt Nam chưa có quy định về điều kiện đầu tư đối với nhà đầu tư nước ngoài, Cơ quan đăng ký đầu tư lấy ý kiến Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ quản lý chuyên ngành để xem xét, quyết định.
9. Nhà đầu tư Nhật Bản được áp dụng điều kiện đầu tư như nhà đầu tư trong nước, ngoại trừ những hạn chế đối với ngành, phân ngành quy định tại Phụ lục I và II kèm theo Hiệp định về tự do, xúc tiến và bảo hộ đầu tư Việt Nam – Nhật Bản.
10. Nhà đầu tư Hoa Kỳ đầu tư trong ngành, phân ngành dịch vụ được lựa chọn áp dụng điều kiện đầu tư quy định tại Biểu cam kết của Việt Nam trong WTO hoặc Chương III, Phụ lục G Hiệp định về quan hệ thương mại Việt Nam – Hoa Kỳ. Đối với những vấn đề liên quan đến đầu tư trong lĩnh vực dịch vụ không được điều chỉnh trong Chương III, Phụ lục G Hiệp định về quan hệ thương mại Việt Nam – Hoa Kỳ, nhà đầu tư Hoa Kỳ được áp dụng điều kiện đầu tư như nhà đầu tư trong nước, ngoại trừ vấn đề quy định tại Chương IV Phụ lục H Hiệp định về quan hệ thương mại Việt Nam – Hoa Kỳ. Nhà đầu tư Hoa Kỳ đầu tư vào ngành nghề không thuộc lĩnh vực dịch vụ được áp dụng điều kiện đầu tư như nhà đầu tư trong nước, ngoại trừ vấn đề quy định tại Chương IV Phụ lục H Hiệp định về quan hệ thương mại Việt Nam – Hoa Kỳ.

Trừ trường hợp lựa chọn áp dụng Hiệp định thương mại tự do giữa ASEAN với đối tác hoặc điều ước quốc tế về đầu tư khác, nhà đầu tư thuộc quốc gia là thành viên ASEAN đầu tư trong ngành, phân ngành dịch vụ thực hiện theo quy định của Hiệp định khung ASEAN về Dịch vụ; việc áp dụng điều kiện đầu tư đối với nhà đầu tư nước ngoài được thực hiện theo nguyên tắc nêu tại Mục 7, 8 và 9 Phần II nêu trên. Nhà đầu tư thuộc quốc gia là thành viên ASEAN đầu tư trong ngành, phân ngành sản xuất, nông nghiệp và lâm nghiệp, ngư nghiệp, khai khoáng và khai thác đá và các dịch vụ liên quan tới các ngành trên được áp dụng điều kiện đầu tư như nhà đầu tư trong nước, ngoại trừ một số hạn chế quy định tại Danh mục bảo lưu của Việt Nam trong Hiệp định đầu tư toàn diện ASEAN.

1. Trường hợp điều ước quốc tế về đầu tư có quy định khác với quy định của luật, pháp lệnh và nghị định về điều kiện đầu tư đối với nhà đầu tư nước ngoài thì áp dụng theo quy định của điều ước quốc tế về đầu tư.
2. Trong trường hợp có sự khác biệt về quy định giữa điều ước quốc tế về đầu tư, luật, pháp lệnh, nghị định và Danh mục này thì thực hiện theo điều ước quốc tế về đầu tư, luật, pháp lệnh và nghị định liên quan. Trường hợp điều kiện đầu tư đối với nhà đầu tư nước ngoài công bố trên Cổng thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài khác với quy định tại điều ước quốc tế về đầu tư, luật, pháp lệnh và nghị định có liên quan thì áp dụng theo quy định tại điều ước quốc tế về đầu tư, luật, pháp lệnh và nghị định đó.
3. Khi áp dụng điều kiện đầu tư đối với nhà đầu tư nước ngoài quy định tại điều ước quốc tế về đầu tư, luật, pháp lệnh và nghị định liên quan, cần xem xét áp dụng quy định về điều kiện đầu tư trong tổng thể các quy định của điều ước quốc tế đầu tư, luật, pháp lệnh và nghị định liên quan đó, bao gồm cả qui định về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

**PHẦN III. DANH MỤC ĐIỀU KIỆN ĐẦU TƯ VỚI NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI**

# DỊCH VỤ CHUYÊN MÔN

## Dịch vụ pháp lý (CPC 861)

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO,FTAs, AFAS
* Luật luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/6/2006
* Luậtsửa đổi, bổ sung một số điều Luật Luật sư, số 20/2012/QH13 ngày 20/11/2012
* Luật sở hữu trí tuệ sửa đổi, bổ sung, số 36/2009/QH12 ngày 19/6/2009
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs, AFAS
2. Tổ chức luật sư nước ngoài (là tổ chức của luật sư hành nghề do một hoặc nhiều luật sư hoặc công luật nước ngoài thành lập ở nước ngoài dưới bất kỳ hình thức công ty thương mại nào, kể cả hãng luật, công ty luật TNHH, công ty luật cổ phần) được phép thành lập hiện diện thương mại tại Việt Nam dưới các hình thức sau:

* Chi nhánh của tổ chức luật sư nước ngoài.
* Công ty con của tổ chức luật sư nước ngoài.
* Công ty luật nước ngoài (là tổ chức do một hoặc nhiều tổ chức luật sư nước ngoài thành lập tại Việt Nam với mục đích hành nghề luật ở Việt Nam).
* Công ty hợp danh giữa tổ chức luật sư nước ngoài và công ty luật hợp danh Việt Nam.

Hiện diện thương mại của tổ chức luật sư nước ngoài được phép tư vấn luật Việt Nam nếu luật sư tư vấn đã tốt nghiệp đại học luật của Việt Nam và đáp ứng được các yêu cầu áp dụng cho luật sư hành nghề tương tự của Việt Nam.

1. Phạm vi hoạt động: tổ chức luật sư nước ngoài được phép cung cấp các loại hình dịch vụ pháp lý, ngoại trừ:

* Tham gia tố tụng với tư cách là người bào chữa hay đại diện cho khách hàng của mình trước Tòa án Việt Nam;
* Dịch vụ giấy tờ pháp lý và công chứng liên quan tới pháp luật Việt Nam.

1. Pháp luật Việt Nam
2. Hình thức đầu tư

* Chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài.
* Công ty luật trách nhiệm hữu hạn 100% vốn nước ngoài.
* Công ty luật trách nhiệm hữu hạn dưới hình thức liên doanh
* Công ty luật hợp danh giữa tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài và công ty luật hợp danh Việt Nam.

1. Phạm vi hoạt động

* Thực hiện tư vấn pháp luật và các dịch vụ pháp lý khác.
* Không được cử luật sư nước ngoài và luật sư Việt Nam trong tổ chức hành nghề của mình tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện, người bào chữa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự trước Tòa án Việt Nam hoặc thực hiện các dịch vụ về giấy tờ pháp lý và công chứng liên quan tới pháp luật Việt Nam.
* Không được kinh doanh dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp, dịch vụ giám định sở hữu công nghiệp.

1. Nhà đầu tư nước ngoài: đã được thành lập và đang hành nghề luật sư hợp pháp tại nước ngoài.

## Dịch vụ kế toán, kiểm toán và ghi sổ kế toán (CPC 862)

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs, AFAS.
* Luật kiểm toán độc lập năm 2011
* Luật kế toán năm 2003
* Nghị định 17/2012/NĐCP ngày 13/3/2012
* Nghị định 129/2004/NĐCP ngày 31/5/2004
* Thông tư 72/2007/TTBTC
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs, AFAS: Không hạn chế.
2. Pháp luật Việt Nam
   1. Dịch vụ kế toán
3. Hình thức doanh nghiệp: doanh nghiệp dịch vụ kiểm toán được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật với một trong ba hình thức: công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh và doanh nghiệp tư nhân.
4. Phạm vi hoạt động

* Làm kế toán;
* Làm kế toán trưởng;
* Thiết lập cụ thể hệ thống kế toán cho đơn vị kế toán;
* Cung cấp và tư vấn áp dụng công nghệ thông tin về kế toán;
* Bồi dưỡng nghiệp vụ kế toán, cập nhật kiến thức kế toán;
* Tư vấn tài chính;
* Kê khai thuế;
* Các dịch vụ khác về kế toán theo quy định của pháp luật.
  1. Dịch vụ kiểm toán

1. Hình thức đầu tư: góp vốn với doanh nghiệp kiểm toán đã được thành lập và hoạt động tại Việt Nam.
2. Tỷ lệ sở hữu

* Thành viên là tổ chức được góp vốn tối đa 35% vốn điều lệ của công ty trách nhiệm hữu hạn kiểm toán hai thành viên trở lên. Trường hợp có nhiều tổ chức góp vốn thì tổng số vốn góp của các tổ chức tối đa bằng 35% vốn điều lệ của công ty trách nhiệm hữu hạn kiểm toán hai thành viên trở lên.
* Vốn góp của các kiểm toán viên hành nghề phải chiếm trên 50% vốn điều lệ doanh nghiệp.

1. Phạm vi hoạt động:

* Dịch vụ kiểm toán, gồm: kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán hoạt động, kiểm toán tuân thủ, kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành, kiểm toán báo cáo tài chính vì mục đích thuế và công việc kiểm toán khác.
* Dịch vụ soát xét báo cáo tài chính, thông tin tài chính và dịch vụ bảo đảm khác.
* Dịch vụ khác: Tư vấn kinh tế, tài chính, thuế; Tư vấn quản lý, chuyển đổi và tái cơ cấu doanh nghiệp; Tư vấn ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị của doanh nghiệp, tổ chức; Dịch vụ kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán; Thẩm định giá tài sản và đánh giá rủi ro kinh doanh; Dịch vụ bồi dưỡng kiến thức tài chính, kế toán, kiểm toán; Dịch vụ liên quan khác về tài chính, kế toán, thuế theo quy định của pháp luật.

## Dịch vụ thuế (CPC 863)

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs, AFAS.
* Luật quản lý thuế số 78/2006/QH11
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs, AFAS: Không hạn chế
2. Pháp luật Việt Nam: Tổ chức kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế phải là doanh nghiệp

## Dịch vụ kiến trúc (CPC 8671)

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs, AFAS
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs, AFAS: Không hạn chế, ngoại trừ nhà đầu tư nước ngoài là pháp nhân của một Thành viên WTO, một thuộc quốc gia là thành viên ASEAN và các FTAs khác.
2. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài.

## Dịch vụ tư vấn kỹ thuật (CPC 8672), dịch vụ tư vấn kỹ thuật đồng bộ (CPC 8673)

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs, AFAS
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs, AFAS: Không hạn chế, ngoại trừ nhà đầu tư nước ngoài là pháp nhân của một Thành viên WTO, một thuộc quốc gia là thành viên ASEAN và các FTAs khác. Đối với dịch vụ liên quan đến khảo sát địa hình, địa chất công trình, địa chất thủy văn, khảo sát môi trường, khảo sát kỹ thuật phục vụ quy hoạch phát triển đô thịnông thôn, quy hoạch phát triển ngành, nhà đầu tư nước ngoài chỉ được cung cấp sau khi Chính phủ Việt Nam cho phép.
2. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài.

## Dịch vụ quy hoạch đô thị và kiến trúc cảnh quan đô thị (CPC 8674)

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs, AFAS
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs, AFAS: Không hạn chế, ngoại trừ nhà đầu tư nước ngoài là pháp nhân của một Thành viên WTO, một thuộc quốc gia là thành viên ASEAN và các FTA khác.

Kiến trúc sư nước ngoài chịu trách nhiệm trong các tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài phải có chứng chỉ hành nghề do Chính phủ Việt Nam cấp hoặc công nhận.

Vì lý do an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội, tại một số địa bàn, theo quy định của Chính phủ Việt Nam, nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài có thể sẽ không được phép cung cấp dịch vụ này.

(VKFTA: không yêu cầu nhà đầu tư là pháp nhân Hàn Quốc).

1. Pháp luật Việt Nam: không quy định **Điều kiện đầu tư** áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài.

## Dịch vụ thú y (CPC 932), không bao gồm việc lưu giữ giống vi sinh vật trong thú y

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs, AFAS
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs, AFAS: chỉ dành quyền tiếp cận thị trường cho thể nhân cung cấp dịch vụ chuyên môn với tư cách cá nhân sau khi đã được phép của cơ quan quản lý về thú y của Việt Nam.
2. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài.

# DỊCH VỤ MÁY TÍNH VÀ CÁC DỊCH VỤ LIÊN QUAN

## Dịch vụ máy tính và các dịch vụ liên quan (CPC 841-845, CPC 849)

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs, AFAS
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs, AFAS: Không hạn chế
2. Pháp luật Việt Nam: Không qui định Điều kiện đầu tư áp dụng với nhà đầu tư nước ngoài

# DỊCH VỤ NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN

## Dịch vụ nghiên cứu và phát triển đối với khoa học tự nhiên (CPC 851)

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs, AFAS
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs, AFAS: Không hạn chế
2. Pháp luật Việt Nam: Không qui định Điều kiện đầu tư áp dụng với nhà đầu tư nước ngoài

## Dịch vụ nghiên cứu và phát triển thử nghiệm về văn hóa, xã hội và nhân văn; dịch vụ nghiên cứu và phát triển thử nghiệm đa ngành (CPC 852, 853)

* **Căn cứ pháp lý**
* AFAS
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO: Không quy định tại Biểu cam kết.
2. AFAS: Không hạn chế, ngoại trừ:
3. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế: không vượt quá 70%;
4. Hình thức đầu tư: liên doanh.
5. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài.

# DỊCH VỤ THUÊ HOẶC CHO THUÊ KÈM HOẶC KHÔNG KÈM NGƯỜI ĐIỀU KHIỂN

## Dịch vụ cho thuê máy bay không kèm người điểu khiển (CPC 83104)

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs, AFAS
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs, AFAS: Không hạn chế
2. Pháp luật Việt Nam: Không qui định Điều kiện đầu tư áp dụng với nhà đầu tư nước ngoài.

## Dịch vụ thuê hoặc cho thuê tàu thuyền không kèm người lái (CPC 83103)

* **Căn cứ pháp lý**
* AFAS
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO: Không quy định tại Biểu cam kết.
2. AFAS: Không hạn chế, ngoại trừ:
3. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế: không vượt quá 70%;
4. Hình thức đầu tư: liên doanh.
5. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài.

## Dịch vụ cho thuê tàu biển kèm người điều khiển (72130)

* **Căn cứ pháp lý**
* AFAS
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO: Không quy định tại Biểu cam kết.
2. AFAS: Không hạn chế, ngoại trừ:
3. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế: không vượt quá 70%;
4. Hình thức đầu tư: liên doanh.
5. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài.

## Dịch vụ cho thuê máy móc và thiết bị khác không kèm người điều khiển (CPC 83109)

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs
* AFAS, VKFTA
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs: chưa cam kết.
2. AFAS, VKFTA: Không hạn chế, ngoại trừ:
3. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế: không vượt quá 51%;
4. Hình thức đầu tư: liên doanh. Các thiết bị mang vào Việt Nam phải tuân thủ quy định liên quan của Việt Nam về quản lý xuất nhập khẩu, tiêu chuẩn, yêu cầu kỹ thuật, an ninh quốc gia, cơ sở hạ tầng viễn thông quốc gia và tuân thủ các điều khoản pháp luật liên quan về cấp phép viễn thông cũng như sử dụng thiết bị truyền thanh và tần số.
5. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài.

# CÁC DỊCH VỤ KINH DOANH KHÁC

## Dịch vụ quảng cáo (CPC 871), trừ quảng cáo thuốc lá

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs, AFAS
* Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13
* Nghị định 181/2013/NĐ­CP ngày 14/11/2013
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs, AFAS: Không hạn chế, ngoại trừ:
2. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế: không hạn chế;
3. Hình thức đầu tư: liên doanh, hợp đồng hợp tác kinh doanh;
4. Đối tác Việt Nam tham gia đầu tư: phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép kinh doanh dịch vụ quảng cáo;
5. Điều kiện khác: việc quảng cáo rượu phải tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam được áp dụng trên cơ sở phân biệt đối xử.
6. Pháp luật Việt Nam: phải đầu tư theo hình thức liên doanh, hợp đồng hợp tác kinh doanh.

## Dịch vụ nghiên cứu thị trường (CPC 864), trừ dịch vụ thăm dò ý kiến công chúng (CPC 86402)

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs, AFAS
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs, AFAS: Không hạn chế
2. Pháp luật Việt Nam: Không qui định Điều kiện đầu tư áp dụng với nhà đầu tư nước ngoài.

## Dịch vụ tư vấn quản lý (CPC 865), tư vấn quản lý sản xuất (CPC 86505)

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAS, AFAS
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs: Không hạn chế.
2. AFAS: Không hạn chế.

Dịch vụ tư vấn quản lý sản xuất (không bao gồm lĩnh vực khai khoáng, dầu, khí và các lĩnh vực liên quan): được đầu tư theo hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh hoặc liên doanh.

1. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài.

## Dịch vụ liên quan tới tư vấn quản lý (CPC 866) Dịch vụ trọng tài và hòa giải đối với tranh chấp thương mại giữa các thương nhân (CPC 86602)

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs, AFAS
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs, AFAS: Không hạn chế
2. Pháp luật Việt Nam: Không qui định Điều kiện đầu tư áp dụng với nhà đầu tư nước ngoài.

## Dịch vụ kiểm tra và phân tích kỹ thuật (CPC 8676)

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs, AFAS
* Nghị định 140/2007/NĐ­CP ngày 5/9/2007
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs, AFAS:

* Không hạn chế, ngoại trừ sau 03 năm kể từ khi Việt Nam cho phép nhà cung cấp dịch vụ tư nhân được tham gia kinh doanh dịch vụ mà trước đó không có sự cạnh tranh của khu vực tư nhân do dịch vụ này được cung cấp để thực hiện thẩm quyền của Chính phủ, cho phép thành lập liên doanh trong đó không hạn chế vốn nước ngoài. Sau 05 năm kể từ khi cho phép nhà cung cấp dịch vụ tư nhân được tham gia kinh doanh dịch vụ này: không hạn chế. Riêng nhà đầu tư nước ngoài thuộc quốc gia là thành viên ASEAN được cung cấp dịch vụ kiểm định và phân tích kỹ thuật (bao gồm các dịch vụ liên quan đến kiểm tra thành phần và kiểm định chất lượng).
* Việc tiếp cận một số khu vực địa lý nhất định có thể bị hạn chế vì lí do an ninh quốc gia.

1. Pháp luật Việt Nam

* Đối với dịch vụ được cung cấp để thực hiện thẩm quyền của Chính phủ thì chỉ được thực hiện dưới hình thức liên doanh sau 03 (ba) năm hoặc dưới các hình thức khác sau 05 (năm) năm kể từ khi doanh nghiệp tư nhân được phép kinh doanh các dịch vụ đó.
* Việc thực hiện dịch vụ kiểm tra và phân tích kỹ thuật bị hạn chế hoạt động tại các khu vực địa lý được cơ quan có thẩm quyền xác định vì lý do an ninh quốc phòng.

## Dịch vụ kiểm định và cấp giấy chứng nhận cho phương tiện vận tải

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs
* Nghị định 140/2007/NĐ-CP ngày 5/9/2007
* **Điều kiện đầu tư**
  1. WTO, FTAs: Không qui định tại Biểu cảm kết
  2. Pháp luật Việt Nam: tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được cung cấp dịch vụ kiểm định và cấp giấy chứng nhận cho phương tiện vận tải

## Dịch vụ liên quan đến khai thác mỏ (CPC 883), không bao gồm các hoạt động: cung ứng vật tư, thiết bị và hóa phẩm, dịch vụ căn cứ, dịch vụ tàu thuyền, dịch vụ sinh hoạt đời sống, dịch vụ bay

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs: Không hạn chế
2. Pháp luật Việt Nam: Không qui định Điều kiện đầu tư áp dụng với nhà đầu tư nước ngoài.

## Dịch vụ liên quan đến sản xuất (CPC 884, 885)

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs: Không hạn chế
2. Pháp luật Việt Nam: Không qui định Điều kiện đầu tư áp dụng với nhà đầu tư nước ngoài.

## Dịch vụ liên quan đến tư vấn khoa học kỹ thuật (gồm: dịch vụ địa chất, địa vật lý và các dịch vụ dự báo trữ lượng khác (CPC 86751); dịch vụ khảo sát lòng đất (CPC 86752); dịch vụ khảo sát bề mặt CPC 86753)

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs, AFAS
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs, AFAS: Không hạn chế

Việc cung cấp các dịch liên quan đến đánh giá trữ lượng, khảo sát, thăm dò và khai thác phải tuân thủ pháp luật và qui định hiện hành của Việt Nam

1. Pháp luật Việt Nam: Không qui định Điều kiện đầu tư áp dụng với nhà đầu tư nước ngoài.

## Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị (CPC 633), không bao gồm sửa chữa, bảo dưỡng tàu biển, máy bay hoặc các phương tiện và thiết bị vận tải khác.

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs, AFAS
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs, AFAS: Không hạn chế
2. Pháp luật Việt Nam: Không qui định Điều kiện đầu tư áp dụng với nhà đầu tư nước ngoài

## Dịch vụ bảo vệ (CPC 87305)

* **Căn cứ pháp lý**
* Nghị định 52/2008/NĐ­CP ngày 22/4/2008
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs: Không quy định tại Biểu cam kết.
2. Pháp luật Việt Nam: nhà đầu tư nước ngoài được cung cấp dịch vụ bảo vệ và phải đáp ứng các điều kiện sau:
3. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế: không vượt quá 50%;
4. Hình thức đầu tư: liên doanh với doanh nghiệp trong nước.
5. Nhà đầu tư nước ngoài:

* Phải là tổ chức;
* Chuyên kinh doanh dịch vụ bảo vệ.
* Có vốn và tổng giá trị tài sản từ 500.000 USD trở lên.
* Có thời gian hoạt động kinh doanh liên tục từ 05 (năm) năm trở lên.
* Có giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại chứng nhận doanh nghiệp và người đại diện chưa có hành vi vi phạm pháp luật nước sở tại hoặc pháp luật của nước có liên quan.

## Dịch vụ lau dọn các tòa nhà, gồm dịch vụ diệt khuẩn và ngăn ngừa lây lan và dịch vụ lau dọn cửa sổ trong khu công nghiệp và khu chế xuất (CPC 87401, 87402)

* **Căn cứ pháp lý**
* AFAS
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs: Không qui định tại biểu cảm kết
2. AFAS: Không hạn chế
3. Pháp luật Việt Nam: Không qui định Điều kiện đầu tư áp dụng với nhà đầu tư nước ngoài.

## Dịch vụ chụp ảnh chân dung, chụp ảnh đặc biệt, chụp ảnh chuyên ngành (CPC 87504), ngoại trừ chụp ảnh trên không.

* **Căn cứ pháp lý**
* AFAS
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs: Không qui định tại biểu cảm kết
2. AFAS: Không hạn chế, ngoại trừ phải đầu tư theo hình thức liên doanh, hợp đồng hợp tác kinh doanh
3. Pháp luật Việt Nam: Không qui định Điều kiện đầu tư.

## Dịch vụ đóng gói ( CPC 876)

* **Căn cứ pháp lý**
* AFAS
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs: Không qui định tại biểu cảm kết
2. AFAS: Không hạn chế, ngoại trừ:
3. Tỉ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế: không vượt quá 70%;
4. Hình thức đầu tư: Liên doanh
5. Pháp luật Việt Nam: Không qui định Điều kiện đầu tư áp dụng với nhà đầu tư nước ngoài.

## Dịch vụ in bao bì

* **Căn cứ pháp lý**
* AFAS
* **Điều kiện đầu tư**

1. AFAS: Không hạn chế, ngoài trừ
2. Tỉ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế: không vượt quá 51%;
3. Hình thức đầu tư: Liên doanh
4. Pháp luật Việt Nam: Không qui định Điều kiện đầu tư áp dụng với nhà đầu tư nước ngoài.

## Dịch vụ thu gom đồ giặt (CPC 97001), giặt khô, là (CPC 97014)

* **Căn cứ pháp lý**
* AFAS
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs: Không qui định tại biểu cảm kết
2. AFAS: Không hạn chế
3. Pháp luật Việt Nam: Không qui định Điều kiện đầu tư áp dụng với nhà đầu tư nước ngoài.

## Dịch vụ nổ mìn trên toàn lãnh thổ Việt Nam và khu vực

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs
* Nghị định 39/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009
* **Điều kiện đầu tư**
  1. WTO, FTAs: Không cam kết
  2. Pháp luật Việt Nam: doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thực hiện dịch vụ nổ mìn trên toàn lãnh thổ Việt Nam và khu vực

## Kinh doanh các thiết bị gây nhiễu, phá sóng thông tin di động

* **Căn cứ pháp lý**
* Luật Tần số vô tuyến điện 2009
* Quyết định 60/2008/QĐ­TTg ngày 02/5/2008 của Thủ tướng Chính phủ.
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs: không quy định tại Biểu cam kết.
2. Pháp luật Việt Nam

* Bộ Quốc phòng, Bộ Công an được sử dụng thiết bị gây nhiễu đúng mục đích phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh làm thất bại các hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.
* Trường hợp đặc biệt khác phải được Thủ tướng Chính phủ quyết định

## Dịch vụ công chứng (CPC 8613)

* **Căn cứ pháp lý**
* Luật công chứng năm 2014
* **Điều kiện đầu tư**
  1. WTO, FTAs: Không qui định tại Biểu cam kết
  2. Pháp luật Việt Nam
* Công trú vien phải là công dân Việt Nam thường trú tại Việt Nam
* Văn phòng công chứng phải có từ hai công chứng viên hợp danh trở lên. Văn phòng công chứng không có thành viên góp vốn

## Dịch vụ giám định tư pháp

* **Căn cứ pháp lý**
* Luật giám định tư pháp năm 2012
* **Điều kiện đầu tư**
  1. WTO, FTAs: Không qui định tại Biểu cam kết
  2. Pháp luật Việt Nam
* Giám định viên tư pháp phải là công dân Việt Nam thường trú tại Việt Nam
* Văn phòng giám định tư pháp ngoài công lập do giám định viên tư pháp thành lập.

## Dịch vụ giám định sở hữu công nghiệp

* **Căn cứ pháp lý**
* Luật Sở hữu trí tuệ 2005
* Thông tư 04/2012/TT­BKHCN ngày 13/02/2012
* **Điều kiện đầu tư**
  1. WTO, FTAs: không quy định tại Biểu cam kết.
  2. Pháp luật Việt Nam: Chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài, tổ chức kinh tế 100% vốn nước ngoài hành nghề luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn liên doanh giữa tổ chức hành nghề luật sư Việt Nam và tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài không được cung cấp dịch vụ giám định sở hữu công nghiệp.

## Dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

* **Căn cứ pháp lý**
* Luật sở hữu trí tuệ 2005
* **Điều kiện đầu tư**
  1. WTO, FTAS: Không có qui định tại Biểu cam kết
  2. Pháp luật Việt Nam: Tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài hành nghề tại Việt Nam không được cung cấp dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

## Dịch vụ quản tài viên

* **Căn cứ pháp lý**
* Luật phá sản 2014
* Nghị định 22/1015/NĐ­CP ngày 16/02/2015
* **Điều kiện đầu tư**
  1. WTO, FTAs: không quy định tại Biểu cam kết.
  2. Pháp luật Việt Nam: nhà đầu tư nước ngoài được hành nghề quản lý, thanh lý tài sản nếu nhà đầu tư là luật sư nước ngoài đã được cấp Giấy phép hành nghề luật sư tại Việt Nam theo quy định của pháp luật về luật sư hoặc kiểm toán viên theo quy định của pháp luật về kiểm toán.

## Dịch vụ thẩm định giá

* **Căn cứ pháp lý**
* Luật giá 2012
* Nghị định 89/2013/NĐ-CP ngày 6/8/2013
* **Điều kiện đầu tư**
  1. WTO, FTAs: không quy định tại Biểu cam kết.
  2. Pháp luật Việt Nam
     1. Tỷ lệ sở hữu
* Thành viên là tổ chức: tối đa 35% vốn điều lệ của công ty trách nhiệm hữu hạn thẩm định giá hai thành viên trở lên.
* Cổ đông sáng lập là tổ chức: tối đa 35% vốn điều lệ của công ty cổ phần thẩm định giá.
* Trường hợp có nhiều tổ chức góp vốn thì tổng số vốn góp của các tổ chức tối đa bằng 35% vốn điều lệ của công ty trách nhiệm hữu hạn thẩm định giá hai thành viên trở lên, công ty cổ phần thẩm định giá.
  + 1. Hình thức đầu tư: liên doanh.
    2. Đối tác Việt Nam tham gia hoạt động đầu tư: phải là doanh nghiệp thẩm định giá Việt Nam.
    3. Nhà đầu tư nước ngoài: đã được thành lập, hoạt động cung cấp dịch vụ thẩm định giá hợp pháp tại nước sở tại.

## Dịch vụ tư vấn xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa

* **Căn cứ pháp lý**
* Nghị định 59/2011/NĐ­CP ngày 18/7/2011
* Nghị định 189/2013/NĐ­CP ngày 20/11/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 59/2011/NĐ­CP.
* Thông tư 127/2012/TT­BTC ngày 08/8/2012
* **Điều kiện đầu tư**
  1. WTO, FTAs: không quy định tại Biểu cam kết.
  2. Pháp luật Việt Nam
  3. Nhà đầu tư nước ngoài được thành lập doanh nghiệp tại Việt Nam để cung cấp dịch vụ tư vấn xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa và phải đáp ứng các điều kiện sau:
* Là tổ chức hoạt động trong các lĩnh vực thẩm định giá, kiểm toán, kế toán, tư vấn tài chính, tư vấn chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp theo pháp luật tại nước đặt trụ sở chính.
* Có ít nhất 05 (năm) năm kinh nghiệm về một trong các lĩnh vực thẩm định giá, kiểm toán, kế toán, chứng khoán, tư vấn tài chính và tư vấn chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp.
* Trong thời gian 03 (ba) năm gần nhất với thời điểm nộp hồ sơ xin thực hiện dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp, mỗi năm tổ chức phải thực hiện được ít nhất 30 hợp đồng cung cấp dịch vụ thuộc các lĩnh vực nói trên.
  1. Tổ chức tư vấn định giá nước ngoài không thành lập pháp nhân tại Việt Nam chỉ được cung cấp dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa và phải đáp ứng các điều kiện sau:
     1. Hình thức đầu tư: hợp tác, liên danh
     2. Đối tác Việt Nam tham gia hoạt động đầu tư: tổ chức tư vấn định giá.
     3. Nhà đầu tư nước ngoài
* Là tổ chức hoạt động trong các lĩnh vực thẩm định giá, kiểm toán, kế toán, tư vấn tài chính, tư vấn chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp theo pháp luật tại nước đặt trụ sở chính.
* Có ít nhất 05 (năm) năm kinh nghiệm về một trong các lĩnh vực thẩm định giá, kiểm toán, kế toán, chứng khoán, tư vấn tài chính và tư vấn chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp.
* Trong thời gian 03 (ba) năm gần nhất với thời điểm nộp hồ sơ xin thực hiện dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp, mỗi năm tổ chức phải thực hiện được ít nhất 30 hợp đồng cung cấp dịch vụ thuộc các lĩnh vực nói trên.

## Dịch vụ tư vấn đánh giá dự án đầu tư (một phần của CPC 865).

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs , AFAS
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs, AFAS: Không hạn chế
2. Pháp luật Việt Nam: Không qui định Điều kiện đầu tư áp dụng với nhà đầu tư nước ngoài.

# DỊCH VỤ THÔNG TIN

## Dịch vụ bưu chính (CPC 751 – Các dịch vụ bưu chính và chuyển phát, CPC 7511 – Các dịch vụ bưu chính)

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs, AFAS
* **Điều kiện đầu tư**
  1. WTO, FTAs, AFAS

Không hạn chế đối với dịch vụ chuyển phát nhanh đối với tất cả các loại văn bản, tài liệu bao gồm dịch vụ bưu phẩm lai ghép, bưu phẩm trực tiếp và kiện, hàng hóa khác trừ việc giao nhận vật phẩm thông tin dưới dạng văn bản mà cước phí giao nhận thấp hơn 10 lần cước phí của một bức thư tiêu chuẩn ở [nấc] khối lượng đầu tiên đối với dịch vụ trong nước, 9 Đô­la Mỹ (USD) đối với dịch vụ quốc tế với điều kiện tổng khối lượng của các vật phẩm này không quá 2000gr; kiện (bao gồm cả ách và catalo) và các hàng hóa khác

* 1. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài

## Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs, AFAS
* Luật viễn thông số 41/2009/QH12
* Nghị định 25/2011/NĐ­CP ngày 06/4/2011.
* **Điều kiện đầu tư**
  1. WTO, FTAs, AFAS
     1. Phạm vi áp dụng
* Thư điện tử (CPC 7523 \*\*)
* Thư thoại (CPC 7523 \*\*)
* Thông tin trực tuyến và truy cập lấy thông tin từ cơ sở dữ liệu (CPC 7523\*\*)
* Trao đổi dữ liệu điện tử (EDI) (CPC 7523\*\*)
* Các dịch vụ facsimile gia tăng giá trị, bao gồm lưu trữ và chuyển, lưu trữ và khôi phục (CPC 7523\*\*)
* Chuyển đổi mã và giao thức
* Thông tin trực tuyến và xử lý dữ liệu (bao gồm xử lý giao dịch) (CPC 843\*\*)
* Dịch vụ truy cập internet (IAS).
  + 1. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế
* Dịch vụ không có hạ tầng mạng: không vượt quá 65%. Đối với nhà đầu tư nước ngoài thuộc quốc gia là thành viên ASEAN, tỷ lệ này là 70%.
* Dịch vụ có hạ tầng mạng: không vượt quá 50%.
  + 1. Hình thức đầu tư: liên doanh, hợp đồng hợp tác kinh doanh.
    2. Đối tác Việt Nam tham gia đầu tư: nhà cung cấp dịch vụ viễn thông được cấp phép tại Việt Nam đối với tổ chức kinh tế cung cấp dịch vụ có hạ tầng mạng.
    3. Điều kiện khác: 51% là nắm quyền kiểm soát trong việc quản lý tổ chức kinh tế cung cấp dịch vụ có hạ tầng mạng.

Trong ngành viễn thông, các nhà đầu tư nước ngoài tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh sẽ có thể ký mới thỏa thuận hiện tại hoặc chuyển sang hình thức hiện diện khác với những điều kiện không kém thuận lợi hơn những điều kiện họ đang được hưởng.

* 1. Pháp luật Việt Nam
     1. Nhà đầu tư nước ngoài được đầu tư theo hình thức liên doanh, hợp đồng hợp tác kinh doanh để cung cấp dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng. Riêng đối với dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, đối tác Việt Nam phải là doanh nghiệp viễn thông đã được cấp giấy phép thiết lập mạng viễn thông tại Việt Nam.
     2. Một tổ chức, cá nhân đã sở hữu trên 20% vốn điều lệ hoặc cổ phần trong một doanh nghiệp viễn thông thì không được sở hữu trên 20% vốn điều lệ hoặc cổ phần của doanh nghiệp viễn thông khác cùng kinh doanh trong một thị trường dịch vụ viễn thông thuộc Danh mục dịch vụ viễn thông do Bộ Thông tin và Truyền thông quy định.

## Dịch vụ viễn thông cơ bản

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs, AFAS
* Luật viễn thông số 41/2009/QH12
* Nghị định 25/2011/NĐ­CP ngày 06/4/2011.
* **Điều kiện đầu tư**
  1. WTO, FTAs, AFAS
     1. Phạm vi áp dụng
* Các dịch vụ thoại (CPC 7521)
* Dịch vụ truyền số liệu chuyển mạch gói (CPC 7523\*\*)
* Dịch vụ truyền số liệu chuyển mạch kênh (CPC 7523\*\*)
* Dịch vụ Telex (CPC 7523\*\*)
* Dịch vụ Telegraph (CPC 7523\*\*)
* Dịch vụ Facsimile (CPC 7521\*\* + 7529\*\*)
* Dịch vụ thuê kênh riêng (CPC 7522\*\* + 7523\*\*)
* Các dịch vụ khác:
* Dịch vụ hội nghị truyền hình (CPC 75292)
* Dịch vụ truyền dẫn tín hiệu video trừ truyền quảng bá
* Các dịch vụ thông tin vô tuyến, bao gồm: Dịch vụ thoại di động (gồm di động mặt đất và vệ tinh); Dịch vụ số liệu di động (gồm di động mặt đất và vệ tinh); Dịch vụ nhắn tin; Dịch vụ PCS; Dịch vụ trung kế vô tuyến
* Dịch vụ kết nối Internet (IXP)
  + 1. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế:
* Dịch vụ không có hạ tầng mạng: không vượt quá 65%.
* Dịch vụ có hạ tầng mạng: không vượt quá 49%.
  + 1. Hình thức đầu tư: liên doanh.
    2. Đối tác Việt Nam tham gia đầu tư: nhà cung cấp dịch vụ viễn thông được cấp phép tại Việt Nam đối với tổ chức kinh tế cung cấp dịch vụ có hạ tầng mạng.
    3. Điều kiện khác: 51% là nắm quyền kiểm soát trong việc quản lý tổ chức kinh tế cung cấp dịch vụ có hạ tầng mạng. Trong ngành viễn thông, nhà đầu tư nước ngoài tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh sẽ có thể ký mới thỏa thuận hiện tại hoặc chuyển sang hình thức hiện diện khác với những điều kiện không kém thuận lợi hơn những điều kiện họ đang được hưởng.
  1. Pháp luật Việt Nam
     1. Nhà đầu tư nước ngoài được đầu tư theo hình thức liên doanh, hợp đồng hợp tác kinh doanh để cung cấp dịch viễn thông cơ bản. Riêng đối với cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, đối tác Việt Nam phải là doanh nghiệp viễn thông đã được cấp giấy phép thiết lập mạng viễn thông tại Việt Nam.
     2. Một tổ chức, cá nhân đã sở hữu trên 20% vốn điều lệ hoặc cổ phần trong một doanh nghiệp viễn thông thì không được sở hữu trên 20% vốn điều lệ hoặc cổ phần của doanh nghiệp viễn thông khác cùng kinh doanh trong một thị trường dịch vụ viễn thông thuộc Danh mục dịch vụ viễn thông do Bộ Thông tin và Truyền thông quy định.

## Dịch vụ viễn thông cơ bản khác (Dịch vụ mạng riêng ảo – VPN)

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs, AFAS
* Luật viễn thông số 41/2009/QH12
* Nghị định 25/2011/NĐ­CP ngày 06/4/2011.
* **Điều kiện đầu tư**
  1. WTO, FTAs, AFAS
     1. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế
* Dịch vụ không có hạ tầng mạng: không vượt quá 70%.
* Dịch vụ có hạ tầng mạng: không vượt quá 49%.
  + 1. Hình thức đầu tư: liên doanh.
    2. Đối tác Việt Nam tham gia đầu tư: nhà cung cấp dịch vụ viễn thông được cấp phép tại Việt Nam đối với tổ chức kinh tế cung cấp dịch vụ có hạ tầng mạng.
    3. Trong ngành viễn thông, nhà đầu tư nước ngoài tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh sẽ có thể ký mới thỏa thuận hiện tại hoặc chuyển sang hình thức hiện diện khác với những điều kiện không kém thuận lợi hơn những điều kiện họ đang được hưởng.
  1. Pháp luật Việt Nam
     1. Nhà đầu tư nước ngoài được đầu tư theo hình thức liên doanh, hợp đồng hợp tác kinh doanh để cung cấp dịch vụ viễn thông cơ bản khác (dịch vụ mảng riêng ảo – VPN). Riêng đối với cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, đối tác Việt Nam phải là doanh nghiệp viễn thông đã được cấp giấy phép thiết lập mạng viễn thông tại Việt Nam.
     2. Một tổ chức, cá nhân đã sở hữu trên 20% vốn điều lệ hoặc cổ phần trong một doanh nghiệp viễn thông thì không được sở hữu trên 20% vốn điều lệ hoặc cổ phần của doanh nghiệp viễn thông khác cùng kinh doanh trong một thị trường dịch vụ viễn thông thuộc Danh mục dịch vụ viễn thông do Bộ Thông tin và Truyền thông quy định.

# DỊCH VỤ NGHE NHÌN

## Sản xuất phim (CPC 96112), trừ băng hình

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, AFAS
* Luật điện ảnh 2009
* **Điều kiện đầu tư**
  1. WTO, AFAS
     1. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế: không vượt quá 51%.
     2. Hình thức đầu tư: liên doanh, hợp đồng hợp tác kinh doanh.
     3. Đối tác Việt Nam tham gia đầu tư: phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép cung cấp dịch vụ sản xuất phim.
  2. Pháp luật Việt Nam
     1. Hình thức đầu tư: liên doanh, hợp đồng hợp tác kinh doanh.
     2. Đối tác Việt Nam tham gia đầu tư: phải có chức năng sản xuất phim

## Dịch vụ phát hành phim (CPC 96113), trừ băng hình

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs, AFAS ­ Luật Điện ảnh số 62/2006/QH11
* Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện ảnh số 31/2009/QH12
* Nghị định 54/2010/NĐ­CP ngày 21/5/2010
* **Điều kiện đầu tư**
  1. WTO, FTAs, AFAS
     1. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế: không vượt quá 51%.
     2. Hình thức đầu tư: liên doanh, hợp đồng hợp tác kinh doanh.
     3. Đối tác Việt Nam tham gia đầu tư: phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép cung cấp dịch vụ phát hành phim.
  2. Pháp luật Việt Nam: doanh nghiệp phát hành phim, doanh nghiệp khác có đăng ký kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu phim phải có rạp chiếu phim để tham gia phổ biến phim.

## Dịch vụ chiếu phim (CPC96121)

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs, AFAS
* **Điều kiện đầu tư**
  1. WTO, FTAs, AFAS
     1. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế: không vượt quá 51%.
     2. Hình thức đầu tư: liên doanh, hợp đồng hợp tác kinh doanh.
     3. Đối tác Việt Nam tham gia đầu tư: phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép cung cấp dịch vụ chiếu phim.
     4. Điều kiện khác: nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được liên doanh hay hợp đồng hợp tác kinh doanh với các nhà văn hóa, tụ điểm chiếu phim, câu lạc bộ và hiệp hội chiếu phim công cộng, đội chiếu bóng lưu động của Việt Nam.
  2. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài.

## Dịch vụ phát thanh, truyền hình (CPC 9613)

* **Căn cứ pháp lý**
* BIT Việt – Nhật
* **Điều kiện đầu tư**
  1. WTO, FTAs: không quy định tại Biểu cam kết.
  2. BIT Việt – Nhật: Nhà nước độc quyền về các hoạt động phát thanh truyền hình. Nhà nước không cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho tư nhân và nhà đầu tư nước ngoài.
  3. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài.

# DỊCH VỤ XÂY DỰNG

## Thi công xây dựng công trình (CPC 511-8)

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs, AFAs, VKFTA
* **Điều kiện đầu tư**
  1. WTO, AFAS, FTAs, VKFTA
     1. Nhà đầu tư nước ngoài: phải là pháp nhân của một Thành viên WTO hoặc thuộc quốc gia thành viên ASEAN (VKFTA: không yêu cầu nhà đầu tư phải là pháp nhân của Hàn Quốc)
     2. Phạm vi hoạt động của tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài gồm:
* Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512);
* Thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân sự (CPC 513);
* Công tác hoàn thiện lắp đặt (CPC 514, 516);
* Công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517);
* Các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).
  1. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài.

# THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ

## Dịch vụ phân phối

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs, VKFTA
* Nghị định 23/2007/NĐ­CP ngày 12/02/2007
* Nghị định 35/2006/NĐ­CP ngày 31/3/2006
* **Điều kiện đầu tư**
  1. WTO, AFAS, FTAs, VKFTA
     1. Phạm vi hoạt động của tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài gồm:
* Đại lý hoa hồng (CPC 621, 61111, 6113, 6121);
* Bán buôn (CPC 622, 61111, 6113, 6121);
* Bán lẻ (CPC 631 + 632, 61112, 6113, 6121) (bao gồm cả hoạt động bán hàng đa cấp);
* Nhượng quyền thương mại (CPC 8929).
  + 1. Không được thực hiện quyền phân phối đối với: thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã được ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.
    2. Điều kiện lập cơ sở bán lẻ: việc thành lập các cơ sở bán lẻ (ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất) của tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài sẽ được xem xét trên cơ sở kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT).
  1. Pháp luật Việt Nam
     1. Đối với việc thành lập cơ sở bán lẻ
* Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài chỉ được lập cơ sở bán lẻ thứ nhất khi đã được cấp phép quyền phân phối. Việc thành lập cơ sở bán lẻ thứ nhất không phải làm thủ tục cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.
* Việc lập cơ sở bán lẻ, bao gồm cả cơ sở bán lẻ thứ nhất, phải tuân thủ quy định của pháp luật về quản lý nhà nước đối với hoạt động bán lẻ và phù hợp với quy hoạch có liên quan của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, nơi dự kiến lập cơ sở bán lẻ.
* Việc lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được xem xét từng trường hợp cụ thể căn cứ vào việc kiểm tra nhu cầu kinh tế của địa bàn nơi đặt cơ sở bán lẻ theo các tiêu chí: số lượng cơ sở bán lẻ, sự ổn định của thị trường, mật độ dân cư và quy mô của địa bàn cấp quận, huyện nơi dự kiến đặt cơ sở bán lẻ. Quy định này không áp dụng trong trường hợp lập cơ sở bán lẻ có diện tích dưới 500 m2 tại khu vực đã được tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy hoạch cho hoạt động mua bán hàng hoá và đã hoàn thành xây dựng cơ sở hạ tầng trừ trường hợp có thay đổi quy hoạch và điều kiện này không còn tồn tại.
  + 1. Đối với hoạt động nhượng quyền thương mại
* Hệ thống kinh doanh dự định dùng để nhượng quyền đã hoạt động ít nhất 01 (một) năm.
* Trường hợp thương nhân Việt Nam là Bên nhận quyền sơ cấp từ Bên nhượng quyền nước ngoài, thương nhân Việt Nam đó phải kinh doanh theo phương thức nhượng quyền thương mại ít nhất 01 (một) năm ở Việt Nam trước khi tiến hành cấp lại quyền thương mại.

## Nhập khẩu sản phẩm thuốc lá nhằm mục đích thương mại

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO
* Nghị định 67/2013/NĐ­CP ngày 27/6/2013
* Thông tư 37/2013/TT­BCT ngày 30/12/2013
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO: Nhà nhập khẩu duy nhất thuốc lá, xì gà và sản phẩm thuốc lá chế biến khác là Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam.
2. Pháp luật Việt Nam: tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được quyền nhập khẩu xì gà, xì gà xén hai đầu, xì gà nhỏ và thuốc lá điếu, từ lá thuốc lá hoặc từ các chất thay thế lá thuốc lá.

## Thu gom hàng lẻ ở nội địa

* **Căn cứ pháp lý**
* Luật Hải quan số 54/2014/QH13
* Nghị định 08/2015/NĐ­CP ngày 21/01/2015
* Thông tư 08/2013/TT­BCT ngày 22/4/2013
* **Điều kiện đầu tư**
  1. WTO, FTAs: không quy định tại Biểu cam kết.
  2. Pháp luật Việt Nam
     1. Phạm vi hoạt động: Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đã được cấp phép quyền xuất khẩu chỉ được trực tiếp mua hàng hóa của thương nhân Việt Nam có đăng ký kinh doanh hoặc có quyền nhập khẩu, quyền phân phối hàng hóa đó để xuất khẩu; không được tổ chức mạng lưới mua gom hàng hóa tại Việt Nam để xuất khẩu, bao gồm việc mở địa điểm để mua gom hàng hóa xuất khẩu, trừ trường hợp pháp luật Việt Nam hoặc điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có quy định khác.
     2. Địa điểm thực hiện
* Cảng biển, cảng hàng không dân dụng quốc tế, cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được thành lập trong nội địa, cửa khẩu đường bộ, ga đường sắt liên vận quốc tế.
* Khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu phi thuế quan và các khu vực khác theo quy định của pháp luật

# GIÁO DỤC ĐÀO TẠO - DẠY NGHỀ VÀ CÁC LĨNH VỰC LIÊN QUAN

## Dịch vụ giáo dục (giáo tiểu học (CPC 921), giáo dục phổ thông (CPC 922), giáo dục bậc cao (CPC 923), giáo dục cho người lớn (CPC 924) và dịch vụ giáo dục khác, bao gồm đào tạo ngoại ngữ (CPC 929)

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs, AFAS, AANZFTA
* Nghị định 73/2012/NĐ-CP ngày 26/9/2012
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs
2. Chỉ cam kết trong các lĩnh vực kỹ thuật, khoa học tự nhiên và công nghệ, quản trị kinh doanh và khoa học kinh doanh, kinh tế học, kế toán, luật quốc tế và đào tạo ngôn ngữ.
3. Phạm vi hoạt động: Giáo dục phổ thông, giáo dục bậc cao, giáo dục cho người lớn và dịch vụ giáo dục khác, bao gồm đào tạo ngoại ngữ.
4. Chương trình đào tạo phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê chuẩn.
5. AFAS
6. Chỉ cam kết trong các lĩnh vực kỹ thuật, khoa học tự nhiên và công nghệ, quản trị kinh doanh và khoa học kinh doanh, kinh tế học, kế toán, luật quốc tế và đào tạo ngôn ngữ.
7. Phạm vi hoạt động: Giáo dục tiểu học, giáo dục phổ thông, giáo dục bậc cao, giáo dục cho người lớn và dịch vụ giáo dục khác, bao gồm đào tạo ngoại ngữ.
8. Chương trình đào tạo phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê chuẩn.
9. AANZFTA
10. Chỉ cam kết trong các lĩnh vực nông nghiệp, kiến trúc, đóng tàu (buiding), quản trị doanh nghiệp, quản lý, khoa học máy tính, xây dựng, hệ thống thông tin, dịch vụ nha khoa, kinh tế học, sư phạm, kỹ thuật, môi trường, khảo sát, dịch vụ cộng đồng, đất đai và tài nguyên biển, chăn nuôi, nghiên cứu ngôn ngữ, luật, nghiên cứu quy phạm pháp luật, khoa học đời sống, sản xuất, toán học, khoa học y tế, y học, giáo dục đa lĩnh vực, điều dưỡng, dược, khoa học vật lý, khoa học, dịch vụ, ẩm thực và du lịch, vận tải, khoa học thú y, nghệ thuật biểu diễn và thị giác.
11. Phạm vi hoạt động: giáo dục phổ thông cơ sở (chỉ bao gồm: giáo dục trung học cao hơn (92220) và giáo dục trung học mang tính kỹ thuật và hướng nghiệp (92230) dành cho học sinh đã hoàn thành chương trình lớp 9 theo quy định của pháp luật Việt Nam), giáo dục bậc cao, giáo dục cho người lớn và dịch vụ giáo dục khác (bao gồm đào tạo ngoại ngữ).
12. Chương trình đào tạo phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê chuẩn.
13. Pháp luật Việt Nam
14. Suất đầu tư

* Dự án đầu tư thành lập cơ sở giáo dục mầm non: ít nhất là 30 triệu đồng/trẻ (không bao gồm chi phí sử dụng đất).
* Dự án đầu tư thành lập cơ sở giáo dục phổ thông: ít nhất là 50 triệu đồng/học sinh (không bao gồm chi phí sử dụng đất). Tổng vốn đầu tư ít nhất được tính toán căn cứ thời điểm có dự kiến quy mô đào tạo cao nhất, nhưng không thấp hơn 50 tỷ đồng.
* Dự án đầu tư thành lập cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn: ít nhất là 20 triệu đồng/học viên (không bao gồm các chi phí sử dụng đất).
* Dự án đầu tư thành lập cơ sở giáo dục đại học: ít nhất là 150 triệu đồng/sinh viên (không bao gồm các chi phí sử dụng đất). Tổng vốn đầu tư ít nhất được tính toán căn cứ thời điểm có dự kiến quy mô đào tạo cao nhất, nhưng không thấp hơn 300 tỷ đồng.
* Dự án đầu tư xin mở phân hiệu của cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam phải có suất đầu tư và vốn đầu tư ít nhất tương đương mức quy định cho việc thành lập các cơ sở giáo dục nêu trên.
* Đối với cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài không xây dựng cơ sở vật chất mới mà chỉ thuê lại hoặc do bên Việt Nam góp vốn bằng cơ sở vật chất sẵn có để triển khai hoạt động thì mức đầu tư ít nhất phải đạt 70% mức quy định.

1. Hình thức đầu tư: liên doanh, 100% vốn của nhà đầu tư nước ngoài.
2. Loại hình cơ sở giáo dục được cung cấp

* Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn.
* Cơ sở giáo dục mầm non (trường mầm non, trường mẫu giáo, nhà trẻ) thực hiện chương trình giáo dục theo chương trình của nước ngoài, dành cho trẻ em là người nước ngoài.
* Cơ sở giáo dục phổ thông (trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học) thực hiện chương trình giáo dục theo chương trình của nước ngoài, cấp văn bằng của nước ngoài, dành cho học sinh là người nước ngoài và một bộ phận học sinh Việt Nam có nhu cầu (không quá 10% tổng số học sinh của trường tiểu học và trung học cơ sở; không quá 20% tổng số học sinh của trường trung học phổ thông).
* Cơ sở giáo dục đại học.

1. Cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài được phép mở phân hiệu:

* Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn.
* Cơ sở giáo dục đại học.

1. Cơ sở vật chất

* Cơ sở giáo dục đăng ký hoạt động từ 20 năm trở lên tại Việt Nam phải có kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất và được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đồng ý về việc giao đất hoặc cho thuê đất để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất. Giai đoạn đầu tư tối đa là 05 (năm) năm, cơ sở này phải có hợp đồng hoặc thỏa thuận về nguyên tắc thuê cơ sở vật chất cần thiết, ổn định để triển khai đào tạo, giảng dạy và phải bảo đảm việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất theo đúng tiến độ của dự án.
* Cơ sở giáo dục nghề nghiệp đăng ký hoạt động dưới 20 năm không phải xây dựng cơ sở vật chất riêng, nhưng phải có hợp đồng hoặc thỏa thuận thuê trường, lớp, nhà xưởng, các diện tích phụ phù hợp và ổn định trong thời gian ít nhất là 05 (năm) năm.

## Dịch vụ dạy nghề (CPC 9223, 9231)

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs
* Luật Dạy nghề 2006
* Nghị định 48/2015/NĐ-CP ngày 15/5/2015
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs
2. Chỉ cam kết trong các lĩnh vực kỹ thuật, khoa học tự nhiên và công nghệ, quản trị kinh doanh và khoa học kinh doanh, kinh tế học, kế toán, luật quốc tế và đào tạo ngôn ngữ.
3. Phạm vi: cung cấp dịch vụ dạy nghề trong các phân ngành giáo dục cho người lớn và dịch vụ giáo dục khác (bao gồm đào tạo ngoại ngữ).
4. Chương trình đào tạo phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê chuẩn.
5. AANZFTA
6. Chỉ cam kết trong các lĩnh vực nông nghiệp, kiến trúc, đóng tàu (buiding), quản trị doanh nghiệp, quản lý, khoa học máy tính, xây dựng, hệ thống thông tin, dịch vụ nha khoa, kinh tế học, sư phạm, kỹ thuật, môi trường, khảo sát, dịch vụ cộng đồng, đất đai và tài nguyên biển, chăn nuôi, nghiên cứu ngôn ngữ, luật, nghiên cứu quy phạm pháp luật, khoa học đời sống, sản xuất, toán học, khoa học y tế, y học, giáo dục đa lĩnh vực, điều dưỡng, dược, khoa học vật lý, khoa học, dịch vụ, ẩm thực và du lịch, vận tải, khoa học thú y, nghệ thuật biểu diễn và thị giác.
7. Phạm vi: cung cấp dịch vụ dạy nghề trong các phân ngành giáo dục cho người lớn và dịch vụ giáo dục khác (bao gồm đào tạo ngoại ngữ).
8. Chương trình đào tạo phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê chuẩn.
9. Pháp luật Việt Nam
10. Suất đầu tư

* Trung tâm dạy nghề: ít nhất là 60 triệu đồng/người học (không bao gồm các chi phí sử dụng đất).
* Trường trung cấp nghề, trường cao đẳng nghề; dự án đầu tư xin mở phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng: ít nhất là 100 triệu đồng/người học (không bao gồm các chi phí sử dụng đất). Tổng vốn đầu tư ít nhất được tính tại thời điểm có dự kiến quy mô đào tạo cao nhất, nhưng không thấp hơn 100 tỷ đồng;
* Cơ sở giáo dục nghề nghiệp không xây dựng cơ sở vật chất mới mà chỉ thuê lại hoặc do bên Việt Nam góp vốn bằng cơ sở vật chất sẵn có để triển khai hoạt động thì mức đầu tư ít nhất phải đạt 70% các mức nêu trên.

1. Cơ sở vật chất

* Cơ sở giáo dục nghề nghiệp đăng ký hoạt động từ 20 năm trở lên tại Việt Nam phải có kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất và được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đồng ý về việc giao đất hoặc cho thuê đất để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất. Giai đoạn đầu tư tối đa là 05 (năm) năm, cơ sở này phải có hợp đồng hoặc thỏa thuận về nguyên tắc thuê cơ sở vật chất cần thiết, ổn định để triển khai đào tạo, giảng dạy và phải bảo đảm việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất theo đúng tiến độ của dự án.
* Cơ sở giáo dục nghề nghiệp đăng ký hoạt động dưới 20 năm không phải xây dựng cơ sở vật chất riêng, nhưng phải có hợp đồng hoặc thỏa thuận thuê trường, lớp, nhà xưởng, các diện tích phụ phù hợp và ổn định trong thời gian ít nhất là 05 (năm) năm.

## Dịch vụ liên kết đào tạo với nước ngoài

* **Căn cứ pháp lý**
* Nghị định 73/2012/NĐ-CP ngày 26/9/2013.
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO: Không quy định tại Biểu cam kết
2. Pháp luật Việt Nam
3. Đối tác Việt Nam được phép liên kết: Cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.
4. Nhà đầu tư nước ngoài: Cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học được thành lập và hoạt động hợp pháp ở nước ngoài, được cơ quan, tổ chức kiểm định chất lượng hoặc cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài công nhận về chất lượng và được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam công nhận.
5. Phạm vi liên kết đào tạo: trong phạm vi ngành, nghề và trình độ đào tạo đã được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cho phép thực hiện hoặc được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam công nhận.

## Dịch vụ cho thuê lại lao động

* **Căn cứ pháp lý**
* Bộ Luật lao động năm 2012
* Nghị định 55/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013
* Thông tư 01/2014/TT-BLĐTBXH ngày 08/01/2014
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs: không quy định tại biểu cam kết.
2. Pháp luật Việt Nam
3. Hình thức đầu tư: liên doanh với doanh nghiệp trong nước.
4. Nhà đầu tư nước ngoài:

* Phải là doanh nghiệp chuyên kinh doanh cho thuê lại lao động, có vốn và tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp từ 10 tỷ đồng trở lên (được xác định bởi một trong các văn bản sau: Giấy phép đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp, trong đó có hoạt động cho thuê lại lao động, Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động do cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại cấp; văn bản khác do cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại cấp cho doanh nghiệp để tiến hành hoạt động cho thuê lại lao động).
* Đã có kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực cho thuê lại lao động từ 05 năm trở lên (được xác định bởi hợp đồng mà doanh nghiệp đã tiến hành hoạt động cho thuê lại lao động, trong đó thể hiện thời gian hoạt động cho thuê lại lao động đã được cấp phép theo quy định nước sở tại và các tài liệu liên quan (nếu có)).
* Có giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại chứng nhận doanh nghiệp và người đại diện phần vốn góp của doanh nghiệp chưa có hành vi vi phạm pháp luật nước sở tại hoặc pháp luật của nước có liên quan.

## Dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài

* **Căn cứ pháp lý**
* Nghị định 126/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs: không quy định tại biểu cam kết.
2. Pháp luật Việt Nam: Doanh nghiệp có 100% vốn điều lệ của các tổ chức, cá nhân Việt Nam được phép cung cấp dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

# MÔI TRƯỜNG

## Dịch vụ xử lý nước thải (CPC 9401)

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs, AFAS
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs, AFAS: Không hạn chế. Khẳng định rằng các dịch vụ được cung cấp để thực thi quyền hạn của Chính phủ như được quy định tại Điều I: 3(c) có thể được giao cho các công ty độc quyền công hoặc dành đặc quyền cho các nhà khai thác tư nhân.

Các công ty nước ngoài được phép kinh doanh dưới các hình thức 100% vốn nước ngoài, Xây dựng - Vận hành - Chuyển giao (BOT) và Xây dựng Chuyển giao - Vận hành (BTO).

Vì lý an ninh quốc gia, việc tiếp cận một số khu vực địa lý có thể bị hạn chế.

1. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài

## Dịch vụ xử lý rác thải (CPC 9402)

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs, AFAS
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs, AFAS: Không hạn chế. Khẳng định rằng các dịch vụ được cung cấp để thực thi quyền hạn của Chính phủ như được quy định tại Điều I: 3(c) có thể được giao cho các công ty độc quyền công hoặc dành đặc quyền cho các nhà khai thác tư nhân.

Để đảm bảo phúc lợi công cộng, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thu gom rác trực tiếp từ các hộ gia đình, chỉ được cung cấp dịch vụ thu gom rác thải do chính quyền địa phương cấp tỉnh và thành phố chỉ định.

Vì lý an ninh quốc gia, việc tiếp cận một số khu vực địa lý có thể bị hạn chế.

1. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài

## Dịch vụ làm sạch khí thải và dịch vụ xử lý tiếng ồn (CPC 9404, 9405)

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs, AFAS
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs, AFAS: Không hạn chế. Khẳng định rằng các dịch vụ được cung cấp để thực thi quyền hạn của Chính phủ như được quy định tại Điều I: 3(c) có thể được giao cho các công ty độc quyền công hoặc dành đặc quyền cho các nhà khai thác tư nhân.

Vì lý an ninh quốc gia, việc tiếp cận một số khu vực địa lý có thể bị hạn chế.

1. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài

## Dịch vụ đánh giá tác động môi trường (CPC 94090\*)

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs, AFAS
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs, AFAS: Không hạn chế.

Vì lý an ninh quốc gia, việc tiếp cận một số khu vực địa lý có thể bị hạn chế.

1. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài

# DỊCH VỤ Y TẾ VÀ XÃ HỘI

## Bệnh viện (CPC 9311)

* **Căn cứ pháp lý**:
* WTO, FTAs, AFAS
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs, AFAS: Không hạn chế, ngoại trừ mức vốn đầu tư tối thiểu là 20 triệu USD.
2. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài

## Phòng khám đa khoa (CPC 93121)

* **Căn cứ pháp lý**:
* WTO, FTAs, AFAS
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs, AFAS: Không hạn chế, ngoại trừ mức vốn đầu tư tối thiểu là 2 triệu USD.
2. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài

## Phòng khám chuyên khoa (93122)

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs, AFAS
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs, AFAS: Không hạn chế, ngoại trừ mức vốn đầu tư tối thiểu là 200.000 USD.
2. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài

## Dịch vụ khác về chăm sóc sức khỏe (CPC 9319)

* **Căn cứ pháp lý**:
* AFAS
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO: không quy định tại Biểu cam kết.
2. AFAS: Không hạn chế, ngoại trừ:
3. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế: không vượt quá 70%.
4. Hình thức đầu tư: liên doanh.
5. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài.

# DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ DỊCH VỤ LIÊN QUAN

## Dịch vụ xếp chỗ khách sạn (CPC 64110), cung cấp thức ăn (CPC 642), đồ uống (CPC 643).

* **Căn cứ pháp lý**:
* WTO, FTAs, AFAS
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs, AFAS: Không hạn chế.
2. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài.

## Dịch vụ đại lý lữ hành và điều hành tour du lịch (CPC 747).

* **Căn cứ pháp lý**:
* WTO, FTAs, AFAS
* Luật Du lịch 2005
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs, AFAS: Không hạn chế, ngoại trừ:
2. Hình thức đầu tư: liên doanh;
3. Phạm vi hoạt động: tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài chỉ được cung cấp dịch vụ đưa khách quốc tế vào Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của du lịch đưa khách vào du lịch Việt Nam; không được kinh doanh dịch vụ đưa khách du lịch từ Việt Nam ra nước ngoài (outbound);
4. Hướng dẫn viên trong tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài phải là công dân Việt Nam.
5. Pháp luật Việt Nam
   1. Dịch vụ lữ hành:
6. Hình thức đầu tư: liên doanh, hình thức khác phù hợp với quy định và lộ trình cụ thể trong điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên;
7. Đối tác Việt Nam tham gia đầu tư: doanh nghiệp Việt Nam có giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế.
   1. Đại lý lữ hành: chỉ được nhận bán chương trình du lịch của doanh nghiệp kinh doanh lữ hành cho khách du lịch để hưởng hoa hồng; không được tổ chức thực hiện chương trình du lịch.

# DỊCH VỤ GIẢI TRÍ, VĂN HÓA VÀ THỂ THAO

## Dịch vụ giải trí, bao gồm nhà hát, nhạc sống và xiếc (CPC 9619)

* **Căn cứ pháp lý**:
* WTO, FTAs, AFAS
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs, AFAS: Khôn hạn chế, ngoại trừ:
2. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế: không vượt quá 49%;
3. Hình thức đầu tư: liên doanh.
4. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài.

## Dịch vụ bản ghi hình ca múa nhạc, sân khấu, vui chơi giải trí

* **Căn cứ pháp lý**:
* WTO, FTAs, AFAS, BIT Việt – Nhật
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs: không được thực hiện quyền phân phối các vật phẩm đã ghi hình.
2. AFAS: không được sản xuất băng đĩa ghi hình.
3. BIT Việt – Nhật:

* Các dự án đầu tư của nhà đầu tư Nhật Bản trong lĩnh vực sản xuất và xuất bản các sản phẩm văn hóa phải được Chính phủ phê chuẩn.
* Hình thức đầu tư: Hợp đồng hợp tác kinh doanh.

1. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài

## Kinh doanh trò chơi điện tử ( CPC 964)

* **Căn cứ pháp lý**:
* WTO, FTAs, AFAS
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs, AFAS: Không hạn chế, ngoại trừ:
2. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế: không vượt quá 49%;
3. Hình thức đầu tư: liên doanh, hợp đồng hợp tác kinh doanh;
4. Đối tác Việt Nam tham gia đầu tư: đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép cung cấp dịch vụ này.
5. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài.

## Kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài

* **Căn cứ pháp lý**:
* BIT Việt – Nhật
* Nghị định 86/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO: không quy định tại Biểu cam kết.
2. BIT Việt - Nhật: Có thể xem xét, cấp phép với số lượng hạn chế theo quy định của Chính phủ và chỉ cho người nước ngoài chơi.
3. Pháp luật Việt Nam: tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài có cơ sở lưu trú du lịch đã được xếp hạng 5 sao hoặc hạng cao cấp trở lên sẽ được xem xét cho phép cung cấp dịch vụ kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài.

## Kinh doanh xổ số

* **Căn cứ pháp lý**:
* Nghị định 30/2007/NĐ-CP ngày 01/3/2007
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO: không quy định tại Biểu cam kết.
2. Pháp luật Việt Nam: Doanh nghiệp được phép kinh doanh xổ số là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, do Nhà nước sở hữu 100% vốn.

## Công viên chủ đề (CPC 9649)

* **Căn cứ pháp lý**:
* AFAS
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs: không quy định tại Biểu cam kết
2. AFAS: Không hạn chế, ngoại trừ:
3. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế: không vượt quá 70%;
4. Hình thức đầu tư: liên doanh.
5. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài.

# DỊCH VỤ VẬN TẢI

## Dịch vụ cung cấp bảo đảm hoạt động bay

* **Căn cứ pháp lý**
* Quyết định 37/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs: không quy định tại Biểu cam kết.
2. Pháp luật Việt Nam: doanh nghiệp Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thực hiện cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay.

## Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa máy bay (CPC 8868\*\*)

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs,
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs: Không hạn chế.
2. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài.

## Dịch vụ vận tải hành khách bằng đường sắt (CPC 7111)

* **Căn cứ pháp lý**:
* Nghị định 140/2007/NĐ-CP ngày 14/4/2014
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs, AFAS: Chưa cam kết.
2. Pháp luật Việt Nam
3. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế: không vượt quá 49%;
4. Hình thức đầu tư: liên doanh.

## Dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường sắt (CPC 7112)

* **Căn cứ pháp lý**:
* WTO, AFAS, FTAs.
* Nghị định 140/2007/NĐ-CP ngày 14/4/2014
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs, AFAS: Không hạn chế, ngoại trừ:
2. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế: không vượt quá 49%. Đối với nhà đầu tư nước ngoài thuộc quốc gia là thành viên ASEAN, tỷ lệ này không vượt quá 51%.
3. Hình thức đầu tư: liên doanh với đối tác Việt Nam.
4. Pháp luật Việt Nam
5. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế: không vượt quá 49%;
6. Hình thức đầu tư: liên doanh.

## Dịch vụ kéo và dắt phương tiện vận tải đường sắt (CPC 7113)

* **Căn cứ pháp lý**:
* AFAS
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs: không quy định tại Biểu cam kết.
2. AFAS: Không hạn chế, ngoại trừ:
3. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế: không vượt quá 51%;
4. Hình thức đầu tư: liên doanh với đối tác Việt Nam.
5. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài.

## Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa trang thiết bị đường sắt (CPC 8868)

* **Căn cứ pháp lý**
* AFAS
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs: không quy định tại Biểu cam kết.
2. AFAS: Không hạn chế, ngoại trừ:
3. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế: không vượt quá 51%;
4. Hình thức đầu tư: liên doanh với đối tác Việt Nam.
5. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài.

## Dịch vụ hỗ trợ vận tải đường sắt (CPC 743)

* **Căn cứ pháp lý**
* AFAS
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs: không quy định tại Biểu cam kết.
2. AFAS: Không hạn chế, ngoại trừ:
3. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế: không vượt quá 51%;
4. Hình thức đầu tư: liên doanh.
5. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài.

## Dịch vụ vận tải hành khách bằng đường bộ (CPC 7121 + 7122)

* **Căn cứ pháp lý**:
* WTO, AFAS, FTAs.
* Nghị định 140/2007/NĐ-CP ngày 5/9/2007
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs, AFAS: Không hạn chế, ngoại trừ:
2. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế: không vượt quá 49%;
3. Hình thức đầu tư: hợp đồng hợp tác kinh doanh, liên doanh.
4. 100% lái xe của tổ chức kinh tế phải là công dân Việt Nam.
5. Pháp luật Việt Nam
6. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế: không vượt quá 51%;
7. Hình thức đầu tư: liên doanh.

## Dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường bộ (CPC 7123)

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, AFAS, FTAs.
* Nghị định 140/2007/NĐ-CP ngày 5/9/2007
* **Điều kiện đầu tư**

1. WTO, FTAs: Không hạn chế, ngoại trừ:
2. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế: không vượt quá 51%;
3. Hình thức đầu tư: hợp đồng hợp tác kinh doanh, liên doanh;
4. Điều kiện khác: tùy theo nhu cầu của thị trường, nhà đầu tư nước ngoài được đầu tư theo hình thức liên doanh với tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ trong tổ chức kinh tế không vượt quá 51%.
5. 100% lái xe của tổ chức kinh tế phải là công dân Việt Nam.
6. AFAS: Không hạn chế, ngoại trừ:
7. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế: không vượt quá 70%;
8. Hình thức đầu tư: hợp đồng hợp tác kinh doanh, liên doanh.
9. 100% lái xe của tổ chức kinh tế phải là công dân Việt Nam.
10. Pháp luật Việt Nam
11. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế: không vượt quá 51%.
12. Hình thức đầu tư: liên doanh.

## Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa trang thiết bị đường bộ (CPC 8867)

* **Căn cứ pháp lý**:
* AFAS
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs: không quy định tại Biểu cam kết.
2. AFAS: Không hạn chế, ngoại trừ:
3. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế: không vượt quá 51%;
4. Hình thức đầu tư: liên doanh.
5. Pháp luật trong nước: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài.

## Dịch vụ vận tải đường ống (CPC 713)

* **Căn cứ pháp lý**:
* Nghị định 140/2007/NĐ-CP ngày 5/9/2007
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs: không quy định tại Biểu cam kết.
2. Pháp luật Việt Nam: nhà đầu tư nước ngoài không được cung cấp dịch vụ vận tải đường ống trừ trường hợp điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có quy định khác.

## Dịch vụ vận tải đa phương thức quốc tế

* **Căn cứ pháp lý**:
* Nghị định 87/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009.
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs: không quy định tại biểu cam kết.
2. Pháp luật Việt Nam: nhà đầu tư nước ngoài cung cấp dịch vụ vận tải đa phương thức quốc tế phải đáp ứng các điều kiện:

* Có tài sản tối thiểu tương đương 80.000 SDR hoặc có bảo lãnh tương đương.
* Doanh nghiệp của các quốc gia là thành viên Hiệp định khung ASEAN về vận tải đa phương thức hoặc là doanh nghiệp của quốc gia đã ký điều ước quốc tế với Việt Nam về vận tải đa phương thức phải: được cấp phép hoặc được đăng ký kinh doanh vận tải đa phương thức quốc tế tại cơ quan có thẩm quyền của nước đó.

## Dịch vụ bốc dỡ hàng hóa, trừ dịch vụ cung cấp tại các sân bay (CPC 741)

* **Căn cứ pháp lý**
* AFAS
* Nghị định 140/2007/NĐ-CP ngày 05/9/2007
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs: không quy định tại Biểu cam kết.
2. AFAS
3. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế: - Cung cấp dịch vụ xếp dỡ container: không vượt quá 50%.

* Cung cấp dịch vụ bốc dỡ hàng hóa đường sắt: không vượt quá 70%.
* Cung cấp dịch vụ bốc dỡ hàng hóa đường biển: không vượt quá 49%.

1. Hình thức đầu tư: liên doanh.
2. Pháp luật Việt Nam
3. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế: không vượt quá 50%;
4. Hình thức đầu tư: liên doanh.

## Dịch vụ kho bãi (CPC 742)

* **Căn cứ pháp lý**:
* WTO, FTAs, AFAS
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs, AFAS: Không hạn chế.
2. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài

## Dịch vụ đại lý vận tải hàng hóa (CPC 748)

* **Căn cứ pháp lý**:
* WTO, AFAS
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs: Không hạn chế.
2. AFAS: Không hạn chế, ngoại trừ đại lý vận tải hàng hóa đường bộ.
3. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài.

## Dịch vụ bảo đảm hàng hải

* **Căn cứ pháp lý**:
* Nghị định 130/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs: không quy định tại Biểu cam kết.
2. Pháp luật Việt Nam: Dịch vụ bảo đảm hàng hải là dịch vụ công ích và do Công ty TNHH một thành viên mà Nhà nước làm chủ sở hữu thực hiện.

## Dịch vụ lai dắt tàu biển (CPC 7214 – Dịch vụ dẫn và kéo tàu)

* **Căn cứ pháp lý**:
* Nghị định 30/2014/NĐ-CP ngày 14/4/2014
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs: không quy định tại Biểu cam kết.
2. Pháp luật Việt Nam
3. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài tổ chức kinh tế: không vượt quá 49%;
4. Hình thức đầu tư: liên doanh.

## Dịch vụ khác (Một phần của CPC 749)

* **Căn cứ pháp lý**:
* WTO, FTAs, AFAS
* Nghị định 140/2007/NĐ-CP ngày 5/9/2007
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs
2. Phạm vi hoạt động: được cung cấp dịch vụ: kiểm tra vận đơn, dịch vụ môi giới vận tải hàng hóa; giám định hàng hóa, dịch vụ lấy mẫu và xác định trọng lượng; dịch vụ nhận và chấp nhận hàng hóa; dịch vụ chuẩn bị chứng từ vận tải (các dịch vụ này được thực hiện thay mặt cho chủ hàng).
3. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế: không hạn chế;
4. Hình thức đầu tư: liên doanh.
5. AFAS: được cung cấp dịch vụ: kiểm tra vận đơn, dịch vụ môi giới vận tải hàng hóa; giám định hàng hóa, dịch vụ lấy mẫu và xác định trọng lượng; dịch vụ nhận và chấp nhận hàng hóa; dịch vụ chuẩn bị chứng từ vận tải (các dịch vụ này được thực hiện thay mặt cho chủ hàng).
6. Pháp luật Việt Nam: nhà đầu tư nước ngoài được đầu tư theo hình thức liên doanh, trong đó tỷ lệ góp vốn của nhà đầu tư nước ngoài không quá 49%; hạn chế này là 51% kể từ năm 2010 và chấm dứt hạn chế vào năm 2014 để cung cấp dịch vụ bổ trợ khác, gồm: cả hoạt động tiếp nhận, lưu kho và quản lý thông tin liên quan đến vận chuyển và lưu kho hàng hóa trong suốt cả chuỗi logistic; hoạt động xử lý lại hàng hóa bị khách hàng trả lại, hàng hóa tồn kho, hàng hóa quá hạn, lỗi mốt và tái phân phối hàng hóa đó; hoạt động cho thuê và thuê mua container.

## Dịch vụ vận tải hành khach bằng đường biển, trừ vận tải nội địa (CPC 7211)

* **Căn cứ pháp lý**:
* WTO, AFAS, FTAs.
* Nghị định 140/2007/NĐ-CP ngày 5/9/2007
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs, AFAS: thành lập tổ chức kinh tế vận hành đội tàu treo cờ Việt Nam để cung cấp dịch vụ vận tải hành khách bằng đường biển, trừ vận tải nội địa và phải đáp ứng các điều kiện sau
2. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế: không vượt quá 49%;
3. Hình thức đầu tư: liên doanh.
4. Thuyền viên nước ngoài được phép làm việc trên tàu biển treo cờ Việt Nam (hoặc được đăng ký ở Việt Nam) thuộc sở hữu của tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam nhưng tổng số không vượt quá 1/3 định biên của tàu. Thuyền trưởng hoặc thuyền phó thứ nhất phải là công dân Việt Nam.
5. Pháp luật Việt Nam: nhà đầu tư nước ngoài được đầu tư theo hình thức liên doanh với tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ trong tổ chức kinh tế không vượt quá 49%

## Dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường biển, trừ vận tải nội địa (CPC 7212)

* **Căn cứ pháp lý**
* WTO, FTAs, AFAS
* Nghị định 140/2007/NĐ-CP ngày 5/9/2007
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs, AFAS
2. Được thành lập tổ chức kinh tế vận hành đội tàu treo cờ Việt Nam để cung cấp dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường biển, trừ vận tải nội địa và thành lập doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài để cung cấp dịch vụ vận tải biển quốc tế.

Trường hợp thành lập tổ chức kinh tế vận hành đội tàu treo cờ Việt Nam, nhà đầu tư nước ngoài phải đáp ứng các điều kiện sau:

* Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế: không vượt quá 49%. Đối nhà đầu tư nước ngoài thuộc quốc gia là thành viên ASEAN, tỷ lệ này không vượt quá 70%.
* Hình thức đầu tư: liên doanh.
* Thuyền viên nước ngoài được phép làm việc trên tàu biển treo cờ Việt Nam (hoặc được đăng ký ở Việt Nam) thuộc sở hữu của tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam nhưng tổng số không vượt quá 1/3 định biên của tàu. Thuyền trưởng hoặc thuyền phó thứ nhất phải là công dân Việt Nam.

1. Phạm vi hoạt động của tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài gồm:

* Bán và tiếp thị dịch vụ vận tải biển qua giao dịch trực tiếp với khách hàng, từ niêm yết giá tới lập chứng từ;
* Đại diện cho chủ hàng;
* Cung cấp các thông tin kinh doanh theo yêu cầu;
* Chuẩn bị tài liệu hoặc chứng từ vận tải bao gồm chứng từ hải quan và chứng từ khác liên quan đến xuất xứ và đặc tính của hàng vận chuyển;
* Cung cấp dịch vụ vận tải biển bao gồm dịch vụ vận chuyển nội bộ bằng tàu mang cờ Việt Nam để cung cấp dịch vụ vận tải [suốt].
* Thay mặt công ty tổ chức cho tàu vào cảng hoặc nhận hàng khi có yêu cầu.
* Đàm phán và ký hợp đồng vận chuyển đường bộ, đường sắt, vận tải thủy nội địa liên quan tới hàng hóa do công ty vận chuyển.

1. Pháp luật Việt Nam: nhà đầu tư nước ngoài được đầu tư theo hình thức liên doanh với tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ trong tổ chức kinh tế không vượt quá 49%. Riêng đối với dịch vụ vận tải biển quốc tế, nhà đầu tư nước ngoài không bị hạn chế tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ trong liên doanh.

## Dịch vụ xếp dỡ container, trừ dịch vụ cung cấp tại các sân bay (CPC 7411)

* **Căn cứ pháp lý**:
* WTO, FTAs, AFAS
* Nghị định 140/2007/NĐ-CP ngày 05/9/2007
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs, AFAS: Không hạn chế, ngoại trừ:
2. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài: không vượt quá 50%;
3. Hình thức đầu tư: liên doanh.
4. Pháp luật Việt Nam
5. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế: không vượt quá 50%;
6. Hình thức đầu tư: liên doanh.

## Dịch vụ thông quan

* **Căn cứ pháp lý**:
* WTO, FTAs, AFAS
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs, AFAS: Không hạn chế, ngoại trừ phải đầu tư theo hình thức liên doanh.
2. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài

## Dịch vụ kho bãi container

* **Căn cứ pháp lý**:
* WTO
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs: Không hạn chế.
2. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài

# DỊCH VỤ BẤT ĐỘNG SẢN

## Kinh doanh bất động sản

* **Căn cứ pháp lý**:
* BIT Việt - Nhật
* Luật kinh doanh bất động sản 2014
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs: không quy định tại Biểu cam kết.
2. BIT Việt - Nhật: Dự án đầu tư vào lĩnh vực kinh doanh bất động sản cần phải được Chính phủ phê chuẩn. Cơ quan cấp phép đầu tư sẽ xem xét trong vòng 45 ngày kể từ khi nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp Cơ quan cấp phép đầu tư chưa thoả mãn với kết quả thẩm định, thì Cơ quan cấp phép đầu tư yêu cầu nhà đầu tư Nhật Bản sửa đổi, bổ xung hồ sơ hoặc từ chối cấp phép.
3. Pháp luật Việt Nam: phạm vi hoạt động của tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài có chức năng kinh doanh bất động sản gồm:

* Thuê nhà, công trình xây dựng để cho thuê lại.
* Đối với đất được Nhà nước cho thuê thì được đầu tư xây dựng nhà ở để cho thuê; đầu tư xây dựng nhà, công trình xây dựng không phải là nhà ở để bán, cho thuê, cho thuê mua.
* Nhận chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản của chủ đầu tư để xây dựng nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua.
* Đối với đất được Nhà nước giao thì được đầu tư xây dựng nhà ở để bán, cho thuê, cho thuê mua.
* Đối với đất thuê trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế thì được đầu tư xây dựng nhà, công trình xây dựng để kinh doanh theo đúng mục đích sử dụng đất.

# SẢN XUẤT, KINH DOANH HÀNG HÓA

## Sản xuất con dấu

* **Căn cứ pháp lý**:
* Nghị định 72/2009/NĐ-CP ngày 3/9/2009
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs: không quy định tại Biểu cam kết.
2. Pháp luật Việt Nam: chỉ các cá nhân, tổ chức Việt Nam ở trong nước mới được sản xuất con dấu.

## Kinh doanh và sửa chữa công cụ hỗ trợ, súng săn

* **Căn cứ pháp lý**:
* Nghị định 72/2009/NĐ-CP ngày 3/9/2009
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs: không quy định tại Biểu cam kết.
2. Pháp luật Việt Nam: chỉ các cơ sở của Quân đội nhân dân và Công an nhân dân mới được sản xuất, kinh doanh sửa chữa công cụ hỗ trợ và sửa chữa súng săn.

## Sản xuất, kinh doanh các loại pháo, gồm pháo hoa

* **Căn cứ pháp lý**:
* ACIA
* Nghị định 36/2009/NĐ-CP ngày 15/4/2009
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs: không quy định tại Biểu cam kết.
2. ACIA: không cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho nhà đầu tư nước ngoài thuộc quốc gia là thành viên ASEAN.
3. Pháp luật Việt Nam: là doanh nghiệp Nhà nước thuộc Bộ Quốc phòng được Thủ tướng Chính phủ cho phép sản xuất pháo hoa, thuốc pháo hoa.

## Kinh doanh tiền chất công nghiệp

* **Căn cứ pháp lý**:
* ACIA
* **Điều kiện đầu tư**:

1. ACIA

* Không cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho nhà đầu tư nước ngoài thuộc quốc gia là thành viên ASEAN để đầu tư kinh doanh:
* Dịch vụ liên quan tới sản xuất caustic soda NaOH (lỏng).
* Dịch vụ phân phối axit-sunphuric sử dụng trong sản xuất sản phẩm khác.
* Yêu cầu về chất lượng của các dịch vụ do tổ chức có vốn đầu tư nước ngoài có sự tham gia góp vốn của nhà đầu tư nước ngoài thuộc quốc gia là thành viên ASEAN cung cấp có thể cao hơn yêu cầu áp dụng với doanh nghiệp trong nước đối với:
* Dịch vụ liên quan tới sản xuất các a-xít H3PO4 và HCl;
* Dịch vụ liên quan tới sản xuất sản phẩm hóa chất như phosphor, silicate-natri, tripolyphotphatm aluminium hydroxide, bột nhẹ, calcium chloride, than hoạt tính và than.

1. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài.

## Kinh doanh tiền chất thuốc nổ

* **Căn cứ pháp lý**:
* WTO, ACIA, BIT Việt – Nhật
* Pháp lệnh 07/2013/UBTVQH13 ngày 12/7/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs: Không được quyền phân phối đối với thuốc nổ
2. ACIA: không cấp phép cho nhà đầu tư nước ngoài đối với các ngành: sản xuất và cung cấp vật liệu nổ công nghiệp sử dụng trong các hoạt động dầu khí; sản xuất và cung cấp các vật liệu nổ
3. BIT Việt - Nhật: Không cấp phép cho việc đầu tư sản xuất chất nổ, vũ khí
4. Pháp luật Việt Nam: tổ chức kinh doanh tiền chất thuốc nổ là doanh nghiệp được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận theo đề nghị của các Bộ Công Thương, Công an, Quốc phòng.

## Kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp, bao gồm cả hoạt động tiêu hủy

* **Căn cứ pháp lý**:
* WTO, ACIA, BIT Việt – Nhật
* Pháp lệnh 07/2013/UBTVQH13 ngày 12/7/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO: Không được quyền phân phối đối với thuốc nổ
2. ACIA: không cấp phép cho nhà đầu tư nước ngoài đối với các ngành: Sản xuất và cung cấp vật liệu nổ công nghiệp sử dụng trong các hoạt động dầu khí; Sản xuất và cung cấp các vật liệu nổ
3. BIT Việt - Nhật: Không cấp phép cho việc đầu tư sản xuất chất nổ, vũ khí
4. Pháp luật Việt Nam: tổ chức sản xuất và kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp là Doanh nghiệp Nhà nước được Thủ tướng Chính phủ giao nhiệm vụ theo đề nghị của các Bộ Công Thương, Công an, Quốc phòng

## Sản xuất sản phẩm thuốc lá

* **Căn cứ pháp lý**:
* ACIA
* Nghị định 67/2013/NĐ-CP ngày 26/6/2013
* **Điều kiện đầu tư**:

1. ACIA: không cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho nhà đầu tư nước ngoài thuộc quốc gia là thành viên ASEAN để:

* Sản xuất thuốc lá, gồm thuốc lá điếu và xì gà; sản xuất thuốc lá.
* Cung cấp dịch vụ liên quan tới sản xuất bao gồm:
* Chế biến sản phẩm thuốc lá như thuốc lá điếu, xì gà, thuốc lá tẩu, thuốc lá nhai, thuốc lá do nông dân cắt theo hợp đồng hoặc trả phí; chế biến thuốc lá hoàn nguyên trên cơ sở hợp đồng hay mất phí ; chế biến hookah trên cơ sở hợp đồng hay mất phí.
* Các dịch vụ liên quan tới chế biến thuốc lá đã qua chế biến để sản xuất thuốc lá điếu trên cơ sở hợp đồng hay mất phí.

1. Pháp luật Việt Nam
2. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ: Nhà nước chiếm tỷ lệ chi phối trong trường hợp đầu tư theo hình thức liên doanh;
3. Hình thức đầu tư: liên doanh, hợp tác;
4. Đối tác Việt Nam tham gia đầu tư: doanh nghiệp đã có Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá.
5. Được Thủ tướng Chính phủ cho phép trên cơ sở đề nghị của Bộ Công Thương.

## Kinh doanh cảng hàng không, sân bay (CPC 7461), cảng sông, cảng biển

* **Căn cứ pháp lý**:
* BIT Việt – Nhật.
* Quyết định 37/2014/QĐ-TTg ngày 18/6/2014
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs: không quy định tại Biểu cam kết.
2. BIT Việt – Nhật: nhà đầu tư Nhật Bản được đầu tư theo hình thức liên doanh để vận hành cảng sông, cảng biển, ga hàng không.
3. Pháp luật Việt Nam

* Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ đối với doanh nghiệp quản lý khai thác cảng hàng không, sân bay có vai trò, vị trí quan trọng đối với quốc phòng, an ninh.
* Nhà nước nắm giữ từ 75% tổng số cổ phần trở lên đối với doanh nghiệp (thực hiện sắp xếp, cổ phần hóa) quản lý, khai thác, bảo trì cảng hàng không, sân bay, trừ cảng hàng không, sân bay có vai trò, vị trí quan trọng đối với quốc phòng, an ninh.

## Kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt

* **Căn cứ pháp lý**:
* Quyết định 37/2014/QĐ-TTg ngày 18/6/2014
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs: không quy định tại Biểu cam kết.
2. Pháp luật Việt Nam: Nhà nước nắm giữ 75% vốn điều lệ của doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt.

## Truyền tải và điều độ hệ thống điện quốc gia

* **Căn cứ pháp lý**:
* Luật điện lực 2004
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs: không quy định tại Biểu cam kết.
2. Pháp luật Việt Nam: Nhà nước độc quyền trong hoạt động truyền tải và điều độ hệ thống điện quốc gia.

## Chế biến dầu thực vật

* **Căn cứ pháp lý**:
* BIT Việt - Nhật
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs: Không quy định tại biểu cam kết
2. BIT Việt - Nhật: Dự án đầu tư thuộc lĩnh vực này đòi hỏi phải phát triển nguồn nguyên liệu trong nước. Hạn chế này sẽ được loại bỏ đối với các nhà đầu tư và đầu tư của Nhật Bản không chậm hơn ngày mà các nhà đầu tư và đầu tư của bất kỳ nước thứ ba nào được loại bỏ hạn chế này, hoặc ngày mà cam kết của Việt Nam với bất kỳ nước thứ ba nào về vấn đề này có hiệu lực, căn cứ vào việc nào diễn ra trước.
3. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài

## Chế biến sữa

* **Căn cứ pháp lý**:
* BIT Việt - Nhật
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs: Không quy định tại biểu cam kết
2. BIT Việt - Nhật: Dự án đầu tư thuộc lĩnh vực này đòi hỏi phải phát triển nguồn nguyên liệu trong nước. Hạn chế này sẽ được loại bỏ đối với các nhà đầu tư và đầu tư của Nhật Bản không chậm hơn ngày mà các nhà đầu tư và đầu tư của bất kỳ nước thứ ba nào được loại bỏ hạn chế này, hoặc ngày mà cam kết của Việt Nam với bất kỳ nước thứ ba nào về vấn đề này có hiệu lực, căn cứ vào việc nào diễn ra trước.
3. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài

## Chế biến đường mía

* **Căn cứ pháp lý**:
* BIT Việt - Nhật
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs: Không quy định tại biểu cam kết
2. BIT Việt - Nhật: Dự án đầu tư thuộc lĩnh vực này đòi hỏi phải phát triển nguồn nguyên liệu trong nước. Hạn chế này sẽ được loại bỏ đối với các nhà đầu tư và đầu tư của Nhật Bản không chậm hơn ngày mà các nhà đầu tư và đầu tư của bất kỳ nước thứ ba nào được loại bỏ hạn chế này, hoặc ngày mà cam kết của Việt Nam với bất kỳ nước thứ ba nào về vấn đề này có hiệu lực, căn cứ vào việc nào diễn ra trước.
3. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài

## Chế biến gỗ (trừ dự án sử dụng gỗ nhập khẩu)

* **Căn cứ pháp lý**:
* BIT Việt - Nhật
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs: Không quy định tại biểu cam kết
2. BIT Việt - Nhật: Dự án đầu tư thuộc lĩnh vực này đòi hỏi phải phát triển nguồn nguyên liệu trong nước. Hạn chế này sẽ được loại bỏ đối với các nhà đầu tư và đầu tư của Nhật Bản không chậm hơn ngày mà các nhà đầu tư và đầu tư của bất kỳ nước thứ ba nào được loại bỏ hạn chế này, hoặc ngày mà cam kết của Việt Nam với bất kỳ nước thứ ba nào về vấn đề này có hiệu lực, căn cứ vào việc nào diễn ra trước.
3. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài

## Xây dựng, lắp đặt, vận hành và bảo trì thiết bị viễn thông

* **Căn cứ pháp lý**:
* BIT Việt - Nhật
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs: Không quy định tại biểu cam kết
2. BIT Việt - Nhật : Dự án đầu tư vào lĩnh vực xây dựng, lắp đặt, vận hành, bảo trì phương tiện viễn thông cần phải được Chính phủ phê chuẩn. Cơ quan cấp phép đầu tư sẽ xem xét trong vòng 45 ngày kể từ khi nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cơ quan cấp phép đầu tư chưa thoả mãn với kết quả thẩm định, thì Cơ quan cấp phép đầu tư yêu cầu nhà đầu tư Nhật Bản sửa đổi, bổ xung hồ sơ hoặc từ chối cấp phép.
3. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài

# NÔNG LÂM NGƯ NGHIỆP

## Dịch vụ liên quan đến nông nghiệp, săn bắn và lâm nghiệp (CPC 881)

* **Căn cứ pháp lý**:
* WTO, FTAs, ACIA, BIT Việt Nhật
* **Điều kiện đầu tư**:

1. WTO, FTAs
2. Phạm vi hoạt động: được cung cấp dịch vụ liên quan đến nông nghiệp, săn bắn và lâm nghiệp, không cam kết đối với các dịch vụ điều tra, đánh giá và khai thác cho rừng tự nhiên, bao gồm khai thác gỗ và săn bắn, đánh bẫy động vật hoang dã, quý và hiếm, chụp ảnh hàng không, gieo hạt và phun thuốc hóa chất bằng máy bay, quản lý quỹ gen cây trồng, vật nuôi và vi sinh vật sử dụng trong nông nghiệp
3. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế: không vượt quá 51%.
4. Hình thức đầu tư: liên doanh, hợp đồng hợp tác kinh doanh.

Việc tiếp cận một số khu vực địa lý nhất định có thể bị hạn chế.

1. ACIA
2. Phạm vi hoạt động: được cung cấp dịch vụ liên quan đến nông nghiệp, săn bắn và lâm nghiệp, trừ các dịch vụ liên quan đến thăm dò, đánh giá và khai thác cho rừng tự nhiên, bao gồm khai thác gỗ và động vật hoang dã, quý và hiếm, săn bắn, bẫy, gieo trồng bằng trực thăng, phun và phủ hóa chất, giống cây vi sinh, nguồn gen động vật trong nông nghiệp.
3. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế: không vượt quá 51%.
4. Hình thức đầu tư: liên doanh, hợp đồng hợp tác kinh doanh.

Việc tiếp cận một số khu vực địa lý nhất định có thể bị hạn chế.

1. BIT Việt – Nhật: Không cấp phép cho việc đầu tư khai thác rừng tự nhiên
2. Pháp luật Việt Nam: không quy định **Điều kiện đầu tư** áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài

## Khai thác thủy sản

* **Căn cứ pháp lý**:
* ACIA, BIT Việt – Nhật
* **Điều kiện đầu tư**:

1. ACIA: Không cấp phép trong lĩnh vực đánh cá nước ngọt, đánh cá bờ biển; khai thác san hô và ngọc trai tự nhiên.
2. BIT Việt – Nhật: không được đánh bắt hải sản trong phạm vi lãnh hải, nội thủy, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa.
3. Pháp luật Việt Nam: không quy định Điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài

# PHẦN 4. DANH MỤC ĐIỀU KIỆN ĐẦU TƯ ÁP DỤNG ĐỐI VỚI NHÀ ĐTNN THEO HIỆP ĐỊNH ĐẦU TƯ TOÀN DIỆN ASEAN (ACIA)

1. NHỮNG NGÀNH, PHÂN NGÀNH KHÔNG CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ
2. SẢN XUẤT
3. Sản xuất pháo, bao gồm pháo hoa
4. Sản xuất đèn trời
5. Sản xuất lưới đánh cá
6. Sản xuất và cung cấp các vật liệu nổ
7. Xuất bản, bao gồm: tất cả các xuất bản phẩm
8. In ấn, bao gồm: Sách (bao gồm sách cho người khiếm thị), tranh ảnh, bản đồ, biển quảng cáo, sách hướng dẫn, lịch; Đúc và ép tiền, các giấy tờ có giá, tiền giả, hóa đơn tài chính, séc v.v; Báo, tạp chí, ấn phẩm định kỳ, tem giả, bằng cấp, hộ chiếu, chứng minh thư v.v.
9. Sản xuất thuốc lá điếu và xì gà
10. Sản xuất các đồ uống có cồn và đồ uống có ga
11. Sản xuất thuốc lá
12. Sản xuất dầu, mỡ bôi trơn
13. Sản xuất phân bón NPK
14. Sản xuất kính xây dựng
15. Sản xuất gạch từ đất sét
16. Sản xuất thiết bị sản xuất xi măng lò đứng và gạch, ngói bằng đất nung
17. Sản xuất thép thanh xây dựng D6D32 mm và ống thép nối D15D114m; tấm thép mạ và thép màu
18. Sản xuất bóng đèn và ống đèn huỳnh quang
19. Sản xuất tàu chở hàng dưới 10000DWT; tàu côngtenơ dưới 800 TEU; xà lan và tàu chở khách dưới 500 chỗ
20. Sản xuất xi măng giếng dầu, barit và bentonit cho khoan chất lưu
21. Sản xuất và cung cấp vật liệu nổ công nghiệp sử dụng trong các hoạt động dầu khí
22. Sản xuất đường mía
23. NÔNG NGHIỆP VÀ LÂM NGHIỆP
24. Canh tác, sản xuất hay chế biến các cây trồng quý hoặc hiếm, nhân giống hay chăn nuôi động vật quý hoặc hiếm và chế biến các cây trồng và động vật này (bao gồm cả động vật còn sống và những chế phẩm từ động vật).
25. CÁC DỊCH VỤC LIÊN QUAN ĐẾN SẢN XUẤT
26. Các dịch vụ liên quan tới sản xuất bao gồm: Các dịch vụ liên quan tới sản xuất khí ga công nghiệp như ôxi, nitơ, CO2 (rắn hay lỏng)
27. Các dịch vụ liên quan tới sản xuất sôđa ăn mòn NaOH (lỏng) (CPC 88460)
28. Các dịch vụ liên quan tới sản xuất thuốc trừ sâu thông dụng (Đầu tư nước ngoài chỉ được phép trong lĩnh vực sản xuất nguyên liệu đầu vào (toxin)) (CPC 88460)
29. Các dịch vụ liên quan tới sản xuất các loại sơn thông dụng (CPC 88460)
30. Các dịch vụ liên quan tới chế biến bơ sữa (CPC 88120
31. Các dịch vụ liên quan tới sản xuất đường mía và công nghiệp chế biến đường
32. Các dịch vụ liên quan tới chế biến bia và đồ uống (CPC 88411)
33. Các dịch vụ liên quan tới chế biến sản phẩm thuốc lá như thuốc lá điếu, xì gà, thuốc lá tẩu, thuốc lá nhai, thuốc lá do nông dân cắt theo hợp đồng hoặc trả phí:

* Chế biến thuốc lá hoàn nguyên trên cơ sở hợp đồng hay mất phí (CPC 88412)
* Chế biến tẩu trên cơ sở hợp đồng hay mất phí (CPC 88412)

1. Các dịch vụ liên quan tới chế biến thuốc lá đã qua chế biến để sản xuất thuốc lá điếu trên cơ sở hợp đồng hay mất phí (CPC 88412)
2. Các dịch vụ phân phối axítsunphuric sử dụng trong sản xuất các sản phẩm khác (CPC 88460)
3. Các dịch vụ liên quan tới sản xuất ống đèn huỳnh quang và bóng đèn sợi đốt(CPC 88480)
4. NGƯ NGHIỆP
5. Đánh cá nước ngọt, đánh cá bờ biển
6. Khai thác san hô và ngọc trai tự nhiên
7. DỊCH VỤ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯ NGHIỆP
8. Các dịch vụ liên quan tới sản xuất lưới đánh cá và dây bện dùng cho ngành ngư nghiệp (CPC 88200)
9. Các dịch vụ sửa chữa và bảo trì tàu đánh cá
10. Các dịch vụ liên quan tới khai thác cá nước ngọt
11. Các dịch vụ liên quan tới kiểm dịch, quản lý chất lượng nuôi trồng thủy sản và chế biến sản phẩm (CPC 88200)
12. Các dịch vụ liên quan tới chế biến và bảo quản các sản phẩm thuỷ sản (CPC 8841)
13. Các dịch vụ đóng hộp các sản phẩm thuỷ sản (CPC 8841)
14. CÁC DỊCH VỤ LIÊN QUAN ĐẾN KHAI KHOÁNG VÀ KHAI THÁC ĐÁ
15. Dịch vụ hoàn thiện công nghệ và quy trình sản xuất vật liệu cách nhiệt để bọc ngoài đường ống (CPC 88520);
16. Chuẩn bị cho các dịch vụ:

* Sản xuất hóa chất thơm cho công nghiệp khí ga (CPC 88300);
* Xử lý nước thải trên dàn khoan và cung cấp bùn khoan (CPC 88300);
* Nghiên cứu về thu thập và xử lý dầu thải (CPC 88300);
* Bọc bê tông gia cố và sơn chống ăn mòn cho đường ống dẫn dầu và khí ga (CPC 88300);
* Sản xuất thùng khí ga, bếp ga và thiết bị ga (CPC 88300);
* Ban hành chứng nhận chất lượng cho các thiết bị, máy móc ga (CPC 88300).

1. Các dịch vụ liên quan tới thử, điều chỉnh, sửa chữa và bảo trì các thiết bị đo và kiểm soát công nghiệp trong lĩnh vực dầu khí (CPC 88300)
2. Các dịch vụ nhà kho dầu khí (CPC 88300)
3. Các dịch vụ cung cấp dầu khí (CPC 88300)
4. Các dịch vụ chăm sóc và dịch vụ tương tự, bao gồm thực phẩm, nước sạch và rau tới các cơ sở xây dựng ngoài khơi (CPC 88300)
5. Các dịch vụ cung cấp lao động bao gồm lao động chuyên nghiệp, đào tạo kỹ năng và ngoại ngữ cho lao động cung cấp cho nước ngoài, ký hợp đồng cung cấp lao động với các công ty nước ngoài (CPC 88300)
6. Các dịch vụ liên quan tới xử lý khí ga: separating Bupro, Condensate (CPC 88300)
7. Các dịch vụ cho thuê liên quan tới các thiết bị máy móc khác bao gồm thiết bị chuyên dụng trong ngành công nghiệp dầu khí (CPC 88300)
8. Các dịch vụ liên quan tới cơ sở dữ liệu cho nghiên cứu về dầu khí (CPC 88300)
9. Các dịch vụ liên quan tới cơ sở dữ liệu cho nghiên cứu địa lý và nghiên cứu địa chấn cho ngành công nghiệp dầu khí (CPC 88300)
10. Các dịch vụ liên quan tới khoan địa chất và khoan khai thác (CPC 88300)
11. Đánh giá rủi ro, bao gồm điều tra hiện trường, thu thập số liệu, sử dụng phần mềm chuyên dụng về đánh giá tác động của tần suất và tính nhạy cảm, đề xuất các giải pháp giảm thiểu (CPC 88300)
12. Các dịch vụ về bảo vệ và quản lý môi trường, bao gồm: Nghiên cứu cơ sở môi trường (CPC 88300); Xây dựng kế hoạch ứng phó tràn dầu, bao gồm lấy mẫu và phân tích mẫu môi trường (các mẫu trầm tích, sinh học, đất, nước, không khí), đo đạc chất lượng nước và không khí, thu thập quang phổ tại hiện trường, thu thập và đánh giá số liệu về tự nhiên (như số liệu về khí hậu thủy văn môi trường), số liệu kinh tế xã hội v.v., báo cáo cơ sở về môi trường, đánh giá tác động môi trường, kế hoạch ứng phó tràn dầu (CPC 88300)
13. NHỮNG NGÀNH, PHÂN NGÀNH ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ VÀ PHẢI ĐÁP ỨNG ĐIỀU KIỆN
14. SẢN XUẤT
15. Sản xuất các thiết bị nổ công nghiệp

Điều kiện: Phải đáp ứng yêu cầu về quy hoạch

1. Sản xuất xi măng

Điều kiện: Phải đáp ứng yêu cầu về quy hoạch

1. Sản xuất bê tông trộn sẵn, nghiền đá

Điều kiện: Phải đáp ứng yêu cầu về quy hoạch

1. Sản xuất và lắp ráp ô tô

Điều kiện: Phải đáp ứng yêu cầu về quy hoạch

1. Sản xuất và lắp ráp xe máy

Điều kiện: Phải đáp ứng yêu cầu về quy hoạch

1. Chế biến thủy sản và hải sản đóng hộp

Điều kiện: Thực hiện theo hình thức liên doanh, tuân theo yêu cầu về nguyên liệu và công nghệ

1. Sản xuất và chế biến dầu thực vật

Điều kiện: Kèm với phát triển vùng nguyên liệu

1. Chế biến các sản phẩm sữa

Điều kiện: Kèm phát triển nguồn nguyên liệu thô trong nước

1. Thuộc da

Điều kiện: Kèm phát triển nguồn nguyên liệu thô trong nước và tuân thủ yêu cầu về môi trường

1. Sản xuất giấy

Điều kiện: Kèm phát triển nguồn nguyên liệu thô trong nước

1. Sản xuất săm, lốp ô tô tới 450mm

Điều kiện: Tuân thủ yêu cầu về chất lượng

1. Sản xuất găng tay cao su, ủng vệ sinh lao động

Điều kiện: Tuân thủ yêu cầu về chất lượng

1. Lắp ráp các động cơ hàng hải

Điều kiện: Tuân thủ yêu cầu về công nghệ

1. Sản xuất thiết bị cơ khi điện tử và điện lạnh

Điều kiện: Tuân thủ yêu cầu về công nghệ

1. Sản xuất các máy canh tác, chế biến, gặt, bơm thuốc trừ sâu, các linh kiện máy và động cơ nông nghiệp

Điều kiện: Tuân thủ các yêu cầu về công nghệ và chất lượng

1. Sản xuất đồ điện gia dụng

Điều kiện: Tuân thủ các yêu cầu về công nghệ

1. Sản xuất quạt điện

Điều kiện: Sản xuất các loại sản phẩm mới và phải tuân thủ các yêu cầu về chất lượng

1. Sản xuất xe đạp

Điều kiện: Sản xuất các loại sản phẩm mới và phải tuân thủ các yêu cầu về chất lượng

1. Sản xuất sứ vệ sinh, gốm và gạch lát

Điều kiện: Tuân thủ yêu cầu về công nghệ

1. Sản xuất và lắp ráp các phương tiện giao thông

Điều kiện: Tuân thủ yêu cầu về nguồn nguyên liệu trong nước, kỹ thuật và/hoặc môi trường và/hoặc chất lượng mà có thể trái với điều khoản về đối xử quốc gia trong ACIA

1. Công nghiệp chế tạo máy bay (CPC 88590)

Điều kiện: Chỉ cho phép hình thức liên doanh và tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế không vượt quá 49%

1. Sản xuất đầu máy, linh kiện, toa xe lửa và xe khách (CPC 88590)

Điều kiện: Chỉ cho phép hình thức liên doanh và tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế không vượt quá 49%

1. CÁC DỊCH VỤ LIÊN QUAN ĐẾN SẢN XUẤT
2. Các dịch vụ liên quan tới sản xuất đầu máy, linh kiện, toa xe lửa và xe khách (CPC 88590)

Điều kiện: Chỉ cho phép hình thức liên doanh và tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế không vượt quá 49%

1. Các dịch vụ liên quan tới sản xuất máy bơm nước sử dụng trong nông nghiệp (CPC 88530)

Điều kiện: Đầu tư nước ngoài bị hạn chế, chỉ cho phép hình thức liên doanh và tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế không vượt quá 30%.

1. Các dịch vụ liên quan tới sản xuất bao bì nhựa (CPC 88470)

Điều kiện: Đầu tư nước ngoài bị hạn chế

1. Các dịch vụ liên quan tới sản xuất bao bì PP (CPC 88492)

Điều kiện: Đầu tư nước ngoài bị hạn chế

1. Dịch vụ liên quan đến sản xuất (CPC 885)

Điều kiện: Đầu tư trong các phân ngành dịch vụ này sẽ phải tuân theo các yêu cầu về công nghệ và chất lượng mà có thể trái với điều khoản về Đối xử quốc gia trong ACIA

1. Các dịch vụ liên quan tới sản xuất cân điện tử cho bưu chính (CPC 88560)

Điều kiện: Đầu tư trong các phân ngành dịch vụ này sẽ phải tuân theo các yêu cầu về công nghệ và chất lượng mà có thể trái với điều khoản về Đối xử quốc gia trong ACIA

1. Các dịch vụ liên quan tới sản xuất thiết bị vi sóng công suất nhỏ, kết cấu khung phân phối (MDF), thiết bị subscriber local loop, các hộp thiết bị đầu cuối các loại kích cỡ khác nhau, dây cáp (CPC 88550)

Điều kiện: Đầu tư trong các phân ngành dịch vụ này sẽ phải tuân theo các yêu cầu về công nghệ và chất lượng mà có thể trái với điều khoản về Đối xử quốc gia trong ACIA

1. Các dịch vụ liên quan tới sản xuất hệ thống chuyển tín hiệu điện thoại công suất nhỏ (CPC88560)

Điều kiện: Đầu tư trong các phân ngành dịch vụ này sẽ phải tuân theo các yêu cầu về công nghệ và chất lượng mà có thể trái với điều khoản về Đối xử quốc gia trong ACIA

1. Các dịch vụ liên quan tới sản xuất thiết bị đầu cuối sợi quang (CPC 88560)

Điều kiện: Đầu tư trong các phân ngành dịch vụ này sẽ phải tuân theo các yêu cầu về công nghệ và chất lượng mà có thể trái với điều khoản về Đối xử quốc gia trong ACIA

1. Các dịch vụ liên quan tới sản xuất máy điện thoại (CPC 88560)

Điều kiện: Đầu tư trong các phân ngành dịch vụ này sẽ phải tuân theo các yêu cầu về công nghệ và chất lượng mà có thể trái với điều khoản về Đối xử quốc gia trong ACIA

1. Các dịch vụ liên quan tới sản xuất các axít H3PO4 và HCl (CPC 88460)

Điều kiện: Đầu tư trong các phân ngành dịch vụ này sẽ phải tuân theo các yêu cầu về công nghệ và chất lượng mà có thể trái với điều khoản về Đối xử quốc gia trong ACIA

1. Các dịch vụ liên quan tới sản xuất sản phẩm hóa chất như phosphor, silicatenatri, tripolyphotphat, aluminium hydroxide, bột nhẹ light powder, calcium chloride, than hoạt tính than (CPC 88460), bột than carbon

Điều kiện: Đầu tư trong các phân ngành dịch vụ này sẽ phải tuân theo các yêu cầu về công nghệ và chất lượng mà có thể trái với điều khoản về Đối xử quốc gia trong ACIA

1. Các dịch vụ liên quan tới sản xuất các sản phẩm từ kim loại kết cấu (CPC 88520)

Điều kiện: Đầu tư trong các phân ngành dịch vụ này sẽ phải tuân theo các yêu cầu về công nghệ và chất lượng mà có thể trái với điều khoản về Đối xử quốc gia trong ACIA

1. Các dịch vụ liên quan tới sản xuất thùng, bể chứa và côngtenơ kim loại (CPC 88460)

Điều kiện: Đầu tư trong các phân ngành dịch vụ này sẽ phải tuân theo các yêu cầu về công nghệ và chất lượng mà có thể trái với điều khoản về Đối xử quốc gia trong ACIA

1. Các dịch vụ liên quan tới chế biến dầu thực vật (CPC 88110)

Điều kiện: Đầu tư trong các phân ngành dịch vụ này sẽ phải tuân theo các yêu cầu về công nghệ và chất lượng mà có thể trái với điều khoản về Đối xử quốc gia trong ACIA. Kèm theo phát triển nguồn nguyên liệu thô trong nước

1. Các dịch vụ liên quan tới sản xuất thiết bị và máy móc nâng và chất hàng (CPC 88530)

Điều kiện: Đầu tư trong các phân ngành dịch vụ này sẽ phải tuân theo các yêu cầu về công nghệ và chất lượng mà có thể trái với điều khoản về Đối xử quốc gia trong ACIA

1. Dịch vụ liên quan tới sản xuất của các máy móc thông dụng đã qua sử dụng (CPC 88530)

Điều kiện: Đầu tư trong các phân ngành dịch vụ này sẽ phải tuân theo các yêu cầu về công nghệ và chất lượng mà có thể trái với điều khoản về Đối xử quốc gia trong ACIA

1. Các dịch vụ liên quan tới thử nghiệm và quản lý chất lượng máy tính (CPC 88540)

Điều kiện:

* Đầu tư trong các phân ngành dịch vụ này sẽ phải tuân theo các yêu cầu về công nghệ và chất lượng mà có thể trái với điều khoản về Đối xử quốc gia trong ACIA.
* Cam kết hỗ trợ đầu tư, đào tạo và chuyển giao công nghệ

1. Các dịch vụ liên quan tới đóng gói mạch tích hợp (IC) (CPC 88560)

Điều kiện:

* Đầu tư trong các phân ngành dịch vụ này sẽ phải tuân theo các yêu cầu về công nghệ và chất lượng mà có thể trái với điều khoản về Đối xử quốc gia trong ACIA
* Tuân theo các yêu cầu về chuyển giao công nghệ

1. Các dịch vụ liên quan tới lắp ráp các cấu phần điện tử và sản phẩm viễn thông theo hợp đồng hoặc có trả phí (CPC 88550)

Điều kiện:

* Đầu tư trong các phân ngành dịch vụ này sẽ phải tuân theo các yêu cầu về công nghệ và chất lượng mà có thể trái với điều khoản về Đối xử quốc gia trong ACIA
* Tuân theo các yêu cầu về chuyển giao công nghệ

1. Các dịch vụ liên quan tới thiết kế máy móc và thiết bị bằng máy tính (thiết kế có hỗ trợ bởi máy tính CAD) (CPC 88540)

Điều kiện:

* Đầu tư trong các phân ngành dịch vụ này sẽ phải tuân theo các yêu cầu về công nghệ và chất lượng mà có thể trái với điều khoản về Đối xử quốc gia trong ACIA
* Tuân theo các yêu cầu về chuyển giao công nghệ

1. Các dịch vụ khác liên quan tới sản xuất

Điều kiện:

* Đầu tư trong các phân ngành dịch vụ này sẽ phải tuân theo các yêu cầu về công nghệ và chất lượng mà có thể trái với điều khoản về Đối xử quốc gia trong ACIA
* Tuân theo quy hoạch của Chính phủ

1. Các dịch vụ liên quan tới chế biến cồn (CPC 88411)

Điều kiện:

* Đầu tư trong các phân ngành dịch vụ này sẽ phải tuân theo các yêu cầu về công nghệ và chất lượng mà có thể trái với điều khoản về Đối xử quốc gia trong ACIA
* Tuân theo các yêu cầu về nhãn và chất lượng

1. KHAI KHOÁNG VÀ KHAI THÁC ĐÁ
2. Dầu khí

Điều kiện:

* Đối xử quốc gia, nhân sự quản lý cấp cao và Hội đồng quản trị: không áp dụng đối với bất cứ biện pháp nào liên quan tới các hoạt động dầu khí được tiến hành trong Việt Nam
* Đầu tư trong lĩnh vực dầu khí phải được sự cho phép của Chính phủ Việt Nam
* Đầu tư trong lĩnh vực dầu khí phải được sự cho phép của Chính phủ Việt Nam

1. Khai khoáng và khai thác đá, ngoài dầu khí

Điều kiện:

* Đối xử quốc gia and Nhân sự quản lý cấp cao và Hội đồng quản trị sẽ không áp dụng đối với bất kỳ biện pháp nào liên quan tới đầu tư khai khoáng & khai thác đá, bao gồm nhưng không hạn chế ở các lĩnh vực sau:
* Điều tra, thăm dò và khai thác khoáng sản
* Khai thác, chế biến các khoáng sản và nguyên liệu thô quý và hiếm
* Khai thác, chế biến khoáng sản quý hiếm, kim loại , nguyên liệu thô hiếm, khai thác đất sét để sản xuất vật liệu xây dựng; khai thác cát chất lượng cao để sản xuất kính xây dựng và kỹ thuât.
* Các dự án khai thác khoáng sản quý hay hiếm phải có sự phê duyệt của Chính phủ Việt Nam.
* Các hoạt động khoáng sản liên quan tới các khoáng sản đặc biệt, độc, quý và hiếm bao gồm điều tra địa chất cơ bản, thăm dò, khai thác và chế biến

1. Các dịch vụ liên quan tới khai khoáng và khai thác đá (CPC 883)

Điều kiện:

* Được phép thành lập doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài
* Đối xử quốc gia sẽ không áp dụng đối với bất kỳ biện pháp nào liên quan tới các dịch vụ liên quan tới các hoạt động khai khoáng và khai thác đá.
* Đầu tư trong các hoạt động dầu khí tại Việt Nam sẽ tuân thủ các luật, quy định và quy trình của Việt Nam.

1. NÔNG, LÂM, NGƯ NGHIỆP VÀ CÁC DỊCH VỤ LIÊN QUAN
2. Ngư nghiệp

Điều kiện: Đối xử quốc gia sẽ không áp dụng đối với bất kỳ biện pháp nào liên quan tới các hoạt động ngư nghiệp trong vùng chủ quyền và lãnh hải của Việt Nam theo quy định tại UNCLOS 1982.

1. Sản xuất cá giống và nuôi trồng thủy sản (CPC 88200)

Điều kiện: Các yêu cầu về công nghệ, chất lượng cá giống của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài phải cao hơn tiêu chuẩn áp dụng cho cácdoanh nghiệp trong nước.

1. Các dịch vụ liên quan tới gửi tàu đi mua các sản phẩm có nguồn gốc từ biển (CPC 88200)

Điều kiện: Đầu tư nước ngoài bị hạn chế, chỉ cho phép hình thức liên doanh và tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế không vượt quá 30%

1. Các dịch vụ liên quan tới thuê tàu đánh cá và nhân công (CPC 88200)

Điều kiện: Đầu tư nước ngoài bị hạn chế, chỉ cho phép hình thức liên doanh và tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế không vượt quá 30%

1. Các dịch vụ liên quan tới chế biến cá, tôm cua và động vật thân mềm trên tàu và các dịch vụ có liên quan (CPC 88200)

Điều kiện: Đầu tư nước ngoài bị hạn chế, chỉ cho phép hình thức liên doanh và tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế không vượt quá 40%.

1. Các dịch vụ liên quan tới khai thác thủy sản (CPC 88200)

Điều kiện: Đầu tư nước ngoài bị hạn chế, chỉ cho phép hình thức liên doanh và tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế không vượt quá 40%.

1. Các dịch vụ thu gom và mua các sản phẩm thủy sản (8820)

Điều kiện: Không có điều kiện cụ thể

1. Lâm nghiệp

Điều kiện:

* Đối xử quốc gia sẽ không áp dụng đối với bất kỳ biện pháp nào liên quan tới đầu tư trong các hoạt động lâm nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn ở:
* Không cấp phép khai thác rừng tự nhiên cho nhà đầu tư nước ngoài
* Trao quyền và nghĩa vụ cho cá nhân và tổ chức nước ngoài khác với quyền và nghĩa vụ của các cá nhân và tổ chức của Việt Nam.

1. Các dịch vụ liên quan tới thăm dò, đánh giá và khai thác cho rừng tự nhiên, bao gồm khai thác gỗ và động vật hoang dã, quý và hiếm, săn bắn, bẫy, gieo giống bằng trực thăng, phun và phủ hóa chất, giống cây vi sinh, nguồn gien động vật trong nông nghiệp

Điều kiện: Không cấp phép đầu tư cho nhà đầu tư nước ngoài trong những phân ngành này

1. Các dịch vụ liên quan tới nông nghiệp, săn bắn, lâm nghiệp ngoài các dịch vụ liên quan tới thăm dò, đánh giá và khai thác cho rừng tự nhiên, bao gồm khai thác gỗ và động vật hoang dã, quý và hiếm, săn bắn, bẫy, gieo giống bằng trực thăng, phun và phủ hóa chất, giống cây vi sinh, nguồn gien động vật trong nông nghiệp .

Điều kiện:

* Cho phép hình thức liên doanh hoặc hợp đồng hợp tác kinh doanh.Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế không vượt quá 51%.
* Đầu tư nước ngoài trong những lĩnh vực này bị hạn chế ở các khu vực địa lý nhất định theo như phê duyệt trong từng trường hợp.